

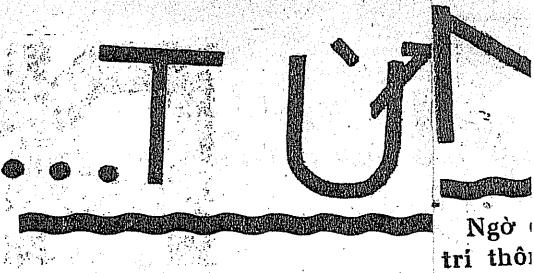
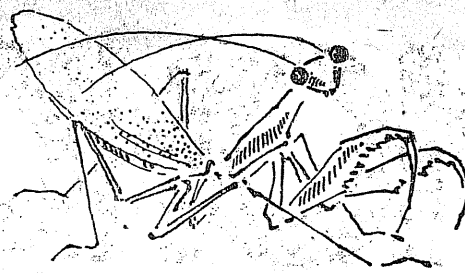
PHONG HOA



MÔN ĐĂNG HỘ ĐỐI

- Đám cưới này thực môn đăng hộ đối, bên thì con ông mô... mô tòa...
- Còn bên kia?
- Bên kia thì con ông bởi... bởi thăm

Phụ nữ thời đăm tiền bộ



CÔ PHỤ NỮ
TRƯỚC KIA

VÀ

Đón

CÔ PHỤ NỮ BÂY GIỜ SAU KHI ĐỔI MỚI

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

HỊCH TỔNG QUAN ÔN

Hỡi bọn quan ôn hung ác,
Những năm xưa, bay rải rác khắp trần gian.
Kéo đạo âm binh, độc địa, hung tàn,
Bay làm thiên hạ lâm than khôn xiết.
Nhè lúc mùa hè viêm nhiệt,
Bay hoành hành, reo khùng khiếp từ phương.
Trẻ chẳng tha, già chẳng thương
Bay làm cỏ nhất loạt, không gươm,
không đao.
Kẻ ngộ độc, miệng nôn, trợn tháo,
Kẻ thương hàn, ruột nấu gan nung.
Kẻ thời phát hạch, nổi ung,
Bay cướp nhân mệnh chỉ trong giây phút.
Vô ảnh, vô hình, nơi tối tăm bay lẫn lút,
Đã mấy phen làm nhân gian hoảng hốt, kinh hoàng.
Dưới gầm trời, đầy tiếng khóc, than,

Cảnh nhân thế điêu tàn, thảm khốc.
Xưa kia, dân chúng hãy còn vô học,
Đắm đuối trong hủ-tục liên-miên,
Cứng lễ bay đề cầu phúc, cầu yên,
Tiêu vàng, mã kê đã hao tiền, tổn của.
Nay được khoa-học càng ngày càng sáng tỏ,
Ai còn lạ gì tông tích lũ hung tinh.
Bay là vi-trùng trong nước lã, quả xanh,
Hoặc ẩn nấp chốn hôi tanh, nhơ nhớp.
Bay dù muốn ra tai, tác ác
Nhưng ta đã có bùa trừ, là phương pháp vệ-sinh.
Ta ở nơi sạch sẽ, ta ăn quả lành,
Bay đừng chực hoành-hành mà nhờ.
Nào thắng dịch, thắng thương hàn,
thắng kiệt li, thắng thổ tả!
Liệu có đường, có ngã thời bương!
Vội bột dầy, ta tổng tiến lên đường!

Tú Mỡ

Cô Nguyễn Triệu-Luật

THẬP thờ mãi trong phòng the, cô gái mới của P. N. T. Đ. mới lộ bộ mặt ngọc, hé cặp môi son, nhô miệng: bộ mặt ngọc, cặp môi son của... ông Nguyễn Triệu-Luật.

Nhị Linh kỳ vừa rồi bàn về Không-giáo, có công kích bọn văn-sĩ tây nửa mùa, nhơ nửa mùa a-dua theo Không giáo, ngờ đâu cô Luật bên Phụ Nữ lại nhận là nói xuyên minh: cô làm! cái hân-hạnh ấy chưa đến phần cô đâu!

Nhị Linh nói chung cả bọn văn sĩ nửa mùa tây, nhơ, còn công kích cá nhân đã có Tứ-Ly. Tứ-Ly công kích cô Tân Nữ, đã gọi rõ tên, chỉ rõ mặt, chứ có mơn-trơn... cô em đâu? Nhưng thôi, cô muốn tự nhận là hạng văn sĩ tây nửa mùa, nhơ nửa mùa thì Tứ Ly cũng không cấm được.

Bệnh vực... bài xích

Cô Luật lại giấy đành đập rằng cô không bệnh vực Không-giáo, bao giờ... vì cô «đã đề tâm nghiên ngẫm vào đó đã thêm thêm 10 năm mà vì ai có hỏi rằng đã hiểu rõ chưa thì cũng phải thật thà mà trả lời một câu rứt khoát rằng: chưa».

Cô Luật thông minh thật! Xin cô dùng cái trí thông minh ấy mà thêm thêm vài mươi năm nữa, vài trăm năm, và nếu không đủ thì vài ngàn năm nữa... còn chúng tôi không có cái can-đam của cô mà nhất là trí thông minh của cô.

Rồi cô kết luận:

«Theo mới, đành phải theo, vì đó là lẽ cần thiết cho cuộc sinh, hoạt đời nay, nhưng cứ việc theo mới trơ trọi, dùng xướng thuyết việc bài xích Không-giáo mà thẹn... miệng».

Vậy ra cô theo mới, nghĩa là cô không theo cũ, nghĩa là cô cho cái cũ không hợp thời mà trong cái cũ đó, có cả Không giáo nữa. Nói tóm lại, cô cho Không giáo không hợp thời! Hay lắm.

Ấy thế mà cô công kích P. H. dám xướng lên cái thuyết «bài xích Không giáo». Nhưng cô căn cứ vào đâu? Vào điều thứ tám của Tự-lực Văn-đoàn.

Cô đã nói tất là đồng danh vào cột, tất là điều thứ tám của T. L. V. Đ. là «bài xích Không giáo», không cần phải giở tờ P. H. ra xem nữa. Ủ nếu giở ra xem, hóa ra ta không tin cô Luật, cho cô là nói dối sao?

Cô không nói dối, song cô cũng không nói thật. Giở lại P. H. tìm chỗ đăng tên chỉ T. L. V. Đ., ta thấy: 8) Làm cho người ta biết rằng đạo Không không hợp thời nữa.

Ồ hay! Tôn chỉ ấy lại hao hao giống tôn chỉ của Phụ-nữ nhỉ?

Nhưng tôn chỉ ấy, cô Luật cho là thuyết bài xích Không giáo, là thuyết của bọn đua đòi nói bậy... Cô ạ tôi thương cho cô lắm, thương cho trí thông minh của cô, vì theo cô. cô cũng bài xích Không giáo mà cô không biết.

Một là, cô lại tự công kích cô, ha là cô không xem rõ tôn chỉ của T. L. V. Đ. mà đã vội... (xin lỗi cô, vì đi dùng chữ của cô) vội... nói bậy.

Nếu sự thực là thế thì cô ơi, trước khi công kích cái gì hãy xem cho rõ cho kỹ — đầu phải thêm thêm 10 năm cũng vậy — kéo rồi... lại thẹn... miệng (xin lỗi cô lần nữa),

Giở lại mà xem

Cô nên lật những tờ P. H. xưa, cô sẽ rõ.

Sau khi cô đã nghiên ngẫm vào đó, rồi, Tứ Ly sẽ đọc cho cô mấy đoạn sau này:

P. H. số 20 bài «Phải theo mới»: Từ ngày đông, tây gặp nhau trên trái đất này, hoàn cảnh mới đã bắt buộc ta đi vào con đường mới. Đi ta muốn hay ta không muốn, ta cũng không thể đứng mãi trong lẽ lối cũ, trong khi quanh mình ta, thiên hạ đều theo cái tính thần mới mà tiến bước....

Phải theo mới!

Nhưng trước hết, ta cần phải suy xét, ngẫm nghĩ để hiểu hết cái vào mình mới.

P. H. số 33 — Bài «Phong hóa suy đồi không?» Có người bảo: văn hóa cũ không phải là toàn hủ. Ai cũng biết thế. Nhưng văn hóa cũ vốn đi kèm với nhiều hủ tục, mà con người ta bầm sinh ra vẫn vậy, không thể bỏ những hủ tục kia đi mà chỉ lấy cái hay được. Cái gì cũng thế, có mặt phải tất có mặt trái.

Hoặc bảo: văn-hóa mới không phải là toàn hay, đó là một sự dĩ-nhiên rồi. Nhưng nếu ta so sánh cái kết quả của hai nền văn-hóa mới, cũ, ta phải nhận rằng, ở đời này, muốn sống còn trên mặt đất, ta không thể không theo cái văn-hóa mới được»

Cô Tân Nữ, cô đã nghe rõ chưa? Hay là cô còn phải tìm mũi thính củ, cô để ngửi đi, hít lại thêm thên trong 10 năm nữa đã?

Lại văn trường giả

Cô «Tân Nữ» bảo văn ông Khải Hưng sắc mùi trường giả.

Tứ Ly ngờ ngác hỏi: «trường giả ở chỗ nào?», tưởng cô Tân Nữ sẽ chỉ cho biết thế nào là trường giả, mà đoạn văn nào của Khải-Hưng trường giả, để cam chịu kém phần thông minh....

NHÀ KINH NGHIỆM LÊ - HUY - PHÁCH

đã phát minh những thứ thuốc

số 10, số 4, đều giá 0\$50, bệnh nặng thế nào uống vào cũng khỏi, số 18 giá 1\$00 khỏi hạch, quả xoài, đau xương, rất thật. Sau khi, khỏi Lậu, và Giang mai, trong ống tiêu tiện như kiến đốt, gân hay rất, nên dùng ngay số 12 giá 0\$60 và số 22, hộp lớn 2\$00, hộp nhỏ 1\$00 mỗi thứ 2, 3 hộp là quét sạch vi-trùng lan trong máu và thờ thật.

Bất cứ đàn ông hay đàn bà, mỗi khi rượu say hoặc khó nhọc và vội tình dục sẽ sinh bệnh phong tích: như da vàng, gầy còm, mắt xâu, tức ngực, ợ chua, đau bụng, trong bụng nổi cục (rồi lại tan) dùng số 13 giá 0\$50 khỏi ngay.

Thuốc cai nha phiến số 50 giá 1\$00 uống 1, 2 chai cai hạn, thuốc này không sót ruột, không sinh những bệnh như: phù, đau bụng, đi tả, ngáp, dốt dãi, mỗi hàm khó chịu

CÁC THỨ THUỐC CỦA BẢN - HIỆU KHÔNG HẠI SINH - DỤC VÀ SỨC KHỎE

LÊ - HUY - PHÁCH, số 12, Route Sinh - từ - HANOI

Ghi - điểm các tỉnh: Saigon, M. Dương-vân-Vy 109 d'Espagne (tiệm bán đồ đồng) — Nam - định, M. Chấn-am-Lợi 202 Maréchal Foch — Hải phòng, M. Nam - Tân 82, Bonnal

đều có quyền bệnh nguyên kính tặng các ngài

THƠ ĐẾN LỚN

Ngờ đâu mình muốn nói truyện về tri thông minh, cô Tân Nữ lại nói truyện về... mũi thính. Cô bảo mình cứ xem cho kỹ «Đời mưa gió» thì sẽ thấy mùi trường giả thơm tho.

Nhưng mình chưa nghĩ, cô đã vội bảo mũi mình không thính, rồi cô khuyên mình «nên bắt chước nhà trinh thám Holmes... tìm thầy lang thuê thính mũi đi rồi thay vào một cái mũi của một vật nổi tiếng là thính mũi».

Việc gì mà nói xa xôi bóng gió thế? Sao không gọi ngay con mèo là con mèo, cô Tân-Nữ là cô Tân-Nữ mà «cái mũi của một vật nổi tiếng là thính mũi» là... là cái mũi chó?

Nhưng cô Tân-Nữ, tôi cam chịu mũi tôi không thính, vì cái mũi của tôi nó chỉ là cái mũi... người! Còn mũi của cô thính thế, cô cho tôi mượn... để có đoạn văn nào mũi người không ngửi thấy mùi, tôi đi vào.

Lần này, «Đời mưa gió» cô ngửi rồi, cô cũng chẳng nên tiếc mà không bảo mũi trường giả của nó thế nào, ở đâu... Nếu cô không nói, tôi sẽ ngửi cái mũi của cô, tuy thính, nhưng không phân biệt được mùi nào thơm, mùi nào không thơm mất!

Công, tư...

Cô Phụ-nữ cho cái thuyết «công-kích đời tư» là việc cần lắm, ở xã hội nào cũng vậy. Rồi cô đem Hoàng-đế Napoléon làm thí dụ. Cô bảo Hoàng-đế mất rồi, nhưng thiên ký sử của những cận thần ông ta nói đến đời tư của ông ta còn đưa nhau ra đời để cho đời tha hồ bình phẩm!

Nhưng cô Phụ-nữ mũi thính kia ơi, đây đã là lịch sử rồi. Một ông hoàng-đế thì đời công ảnh hưởng đến đời tư, đời tư ảnh hưởng đến đời công, không nói đến cả hai sao được. Nhưng cô đem hoàng-đế Napoléon ra so sánh với ông Gậy-Gộc thì khi quá.

Từ-Ly trách cô nhất ở chỗ cô... bởi móc và đem những câu «voi giầy, vô sỉ» phỉ báng người ta mà tưởng rằng hay hóm hóm. Nhưng cô Phụ-nữ, khổn nạn thay, lại không biết thế.

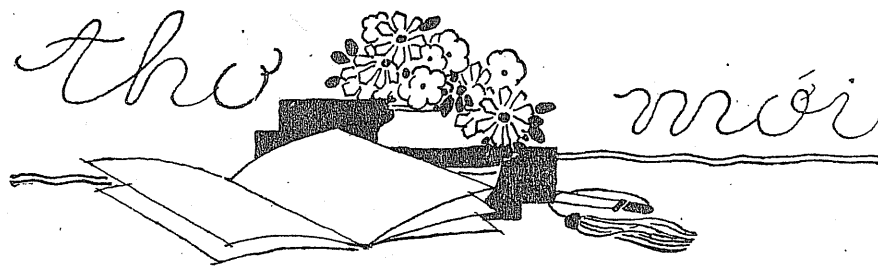
Cũng như cô không biết rằng Từ-Ly nói đến hũ rượu của thi-sĩ Tân-Đà là vì chính thi-sĩ vẫn ngâm nga:

Đất say đất cũng lần quay,
Trời say mặt cũng đỏ gay, ai cười.

Cũng như cô không biết rằng Từ-Ly nói đến gà ba chân là vì, theo ý Từ-Ly, ông Lê-công-Đắc lạ như con gấu hải mồm, con gà ba chân! Chẳng khác gì thấy Từ-Ly bảo: «Cô Tân-Nữ thính mũi như... cô Tân-Nữ», cô Tân-Nữ lại bảo rằng Từ-Ly nói đến đời tư của cô.

Nhưng, không biết mà cứ nói, thế mới là thông minh chỉ tân nữ!

TỪ-LY



BÓNG MÂY BUỒN

(tiếp theo)

Hơi sương gieo nổi dịu-hiu man-mác
Trên mặt hồ và thắm đượm lòng tôi.
Muốn khuyên cô, nhưng chưa lựa
được lời,

Tôi đứng lặng hồi lâu bên cô thôn-nữ
Đang đắm thắm với tình thương, nỗi
nhớ.

Rồi nhẹ nhàng như nâng tấm khăn
hồng
Mà buộc kín cho ai bao vết thương
lòng

Tôi sẽ nói:

«Cô em ơi, tuổi trẻ
Của cô em là đoá hoa thơm diễm lệ
Mím cười đón ánh xuân sang,
Mà bạn tình kia chỉ là khách qua
đường,

Không biết quý, không biết yêu hương
sắc,
Chàng hồ hững hờ trông rồi vội tìm
vui thú khác.

Nhưng há vì ai hoa dễ kèm màu tươi,
Há vì ai hoa nở dễ hương phai?
Khiến cảnh xuân yêu dấu hoa tàn
thiệt

Phải bùi ngùi mà nhuộm màu thương
tiếc?»

Tôi còn dịu dàng khuyên dỗ nhiều lời
Tuy văn-hoa, ngó ngàng, — anh đừng
cười —

Nhưng chân thực, cho nên tôi cũng
thấy

Đã thoa dịu được tấm lòng thơ ấy.
Tôi có một gian nhà nhỏ ở gần hồ,
Một lớp thảo trang giữa hoa là bốn
mùa,

Nơi chim gió ưa thăm, với Nàng thơ
yêu điệu
Vẫn nhớ-nhờ đi về, duy còn thiếu
Chút ánh thiêng liêng của sự yêu
đương:

Nhà tranh tôi còn thiếu trái tim vàng.
Tôi bèn rủ cô về cùng ở đó
Và đem hết nỗi ái-ân chan chứa
Dâng cho cô — đem hết nỗi chân thành
Đề yêu cô — đề thay kẻ bạc tình.

Nhưng cô vẫn ân sâu, khiến tôi e ngại,
Cô âu sầu như một nàng tiên êm-ái
Không đành lòng chung sống với người
đời.

Nghe lời tôi, cô gượng đáp, gượng
cười,
Đôi mắt cô thường mơ màng đắm đuối
Bao giờ cũng như mãi còn theo đuổi
Hình ảnh xa xôi như ở tận đầu đầu.

— Có ơ thờ bên tấm lòng tôi say đắm.

Rồi một buổi thu kia, tạm vắng nhà
tranh,
Tôi dành bán văn thơ cho khách thị
thành

— (Những văn thơ mà bấy lâu tôi
yêu quý
Tôi đã sắp không bao giờ nữa để

Lòng tôi phảng phất lo ngay từ lúc
ban đầu

Và tự nhủ tôi rằng: con chim xanh đỏ
Sẽ có ngày bay đi không về nữa.

Cho nên tôi hết sức yêu chiều,
Tôi lựa lời đón hỏi râm chiều:

Ý cô muốn chỉ tôi cũng không từ chối.
Nhưng cô gái quê muốn ra chơi Hà-nội
Muốn điếm trang, muốn quần áo sa hoa,
Đề cho người tình quán bạc bẽo,
hững hờ

Biết rằng cô không còn là thôn-nữ,
Không là gái quê mùa mà ai chê
bỏ nữa.

Có lại muốn tôi ăn mặc âu-trang,
Muốn cùng cô sống trong cảnh rộn
ràng,

Trong gió bụi kiêu-sa nơi thành thị.
Song tôi chỉ là một chàng thi-sĩ
Ở lầu tranh, giàu được ít văn thơ.

Tôi bèn đem những vần âu-yếm, vì cô
Đã viết ra theo điệu thôn thức,
Trong những lúc hồn thơ cảm xúc,
Mà du dương ngâm đọc đề cô nghe.

Tôi gọi cô, trở những đám mây đi
Dưới trời cao; trở những buổi chiều
chơi-lối

Sau núi xa mịt mùng sương biếc gợi;
Trở những buổi bình minh yên lặng,
trời cười

Trong rừng cây xanh, lẫn bóng chân
lười.

Tôi muốn cho lòng ngày thơ kia
hoan-lạc

Cùng với tôi yêu cuộc đời mộc-mạc
Đầy hoa hương cùng thi vị cảnh thiên
nhiên.

Đối với tôi, đó là thú thần tiên
Nhưng đối với cô, đời tôi là buồn tẻ.
Nên những khi trước sân bóng xế,
Khi bình minh vàng nhuộm tươi cây,
Khi gió đưa chiếc nhạn theo mây....
Ngồi thơ thần bên thềm, lòng bất ngát
Cố vô tình đem điệu thơ tôi quen hát
Đề nguôi nỗi than trách bạn tình xa!

Trước lầu tranh, vi-vút thán, năm qua
Nhưng nỗi buồn cô vẫn còn tươi, còn
thắm.

— Có ơ thờ bên tấm lòng tôi say đắm.

Rồi một buổi thu kia, tạm vắng nhà
tranh,
Tôi dành bán văn thơ cho khách thị
thành

— (Những văn thơ mà bấy lâu tôi
yêu quý
Tôi đã sắp không bao giờ nữa để

Cho người đời mua chuộc; vì anh-oi,
Văn thơ kia, tức là tâm hồn tôi) —
Tôi bán đi để mua các đồ tô điểm,
Mua y phục tân trang của những trang
kiều diễm

Chốn phồn hoa, về tặng người tôi yêu.
Mà tôi đây cũng sẽ bỏ cảnh nghèo.

Với non nước nên thơ của Ly Tao
nuông lữ.

Tôi đưa cô, sẽ cùng nhau sống giữa
Cảnh ngựa, xe nào nhiệt, có mơ màng.
Tôi trở ra về, nhẹ gót vui mừng,
Nhưng than ôi! trong nhà tranh, vắng
ngất:

Con chim xanh kia đã bay đâu mất!

Con chim xanh kia đã bay đâu mất!

Lặng tiếng buồn, Văn Sinh nắm tay tôi
Miếng chưa cay sẽ nhách một nụ cười,
Anh nói tiếp:

«Tôi thấy lòng tan nát,
Nhưng không khóc, vì bỗng cạn nguồn
nước mắt.

Tôi thần nhiên, nhẩn nại, mà ngắm
sầu.

Bạn ơi, ở đời này còn có vết thương
đau

Nào ghê gớm, khắt khe hơn nữa? —
Tôi như người đã chết đi quá nửa.

— Anh tỉnh xem, trong thửa sinh bình,
Lần đầu tiên, tôi mới biết đi-tình,
Lần đầu tiên đã mang điều thất vọng!

Tôi muốn trẻ, muốn vui mà sống,
Nên bỏ nhà tranh, bỏ cảnh mơ hồ,
Xa tránh nơi còn hương khói chút
tình xưa,

Rồi tôi đi. — Tôi dẫn thân trong
sóng gió

Của bước đời làm than đầy gian khổ
Đề quên điều cay đắng trong tâm hồn;
Tôi tiến lên hoài, ca hát vui cười luôn
Đề cho cõi lòng tôi chơi đùa ánh sáng...

Nhưng chỉ một áng mây qua của niềm
nhớ tưởng

Cũng khiến cho lòng tôi tâm-tối những
u-sầu!

Tôi cố im đi! không ngó vết thương
đau

Cho ai hay -- Nhưng sức lòng có hạn.
— Nay nhắc truyện xưa, tôi thở than
cùng bạn

Bỗng thấy tâm hồn phơi-phới nhẹ
nhàng.

Có lẽ từ nay bao nỗi buồn, thương
Đã theo nguồn lời như theo nguồn nước
mất

Trút khỏi lòng mà trôi đi, mà tan mất.

THẾ LỮ

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Đinh — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điền)

CHỮA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC THẺU-THUYẾT CHỮ TÂY
VÀ QUỐC-NGŨ

- NAM-KÝ thư-viện cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... 0 \$ 60

NAM-KÝ THƯ-QUÁN kính cáo
17, Boulevard Francis Gornier, Hanoi — TEL. N° 6288

NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân phát tại phòng thí-nghiệm
Hanoi ngày 15 April 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho giấy nhận thực rằng:
«Thuốc này không có công phạt, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho
Hồng huyết trong sạch, và trừ trừ độc lâu, giang-mai».

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt
tinh, chóng mặt, rục đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thân suy, bệnh lậu
giang-mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch đới. Cụ già
khí huyết kém. Trẻ con cam, sùi, ghẻ, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6 chai 7\$50.

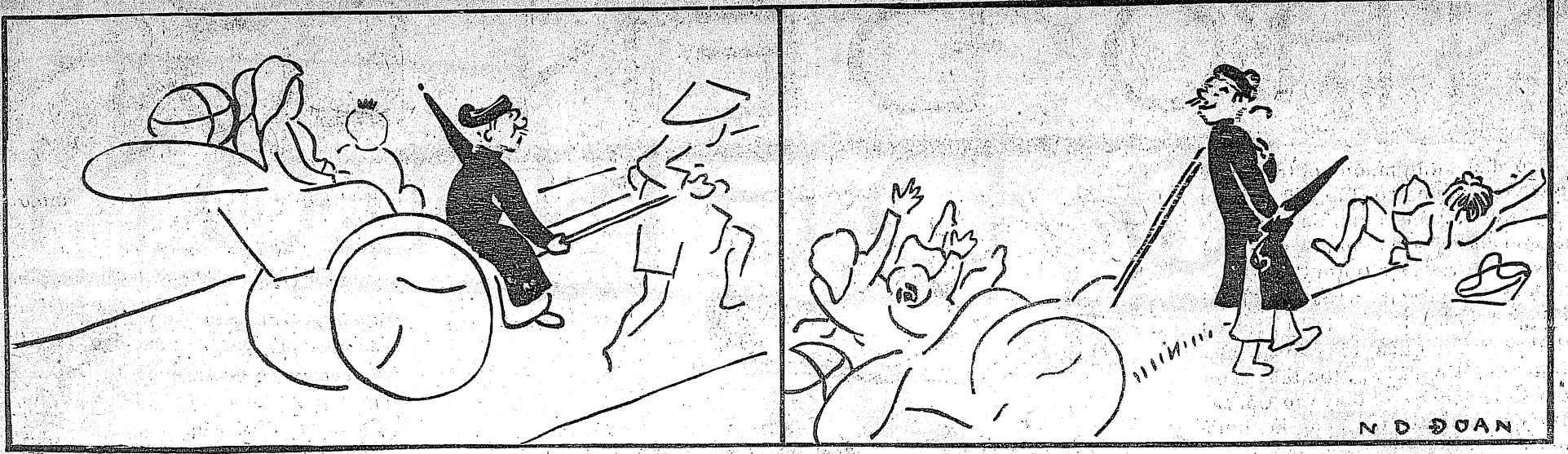
Trong hiệu có lương y án mạch không lấy tiền.
NGŨ TINH ĐƯỢC PHÒNG số 114, phố hàng Bông, Hanoi

KHỎI MỚI LẦY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn
chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang
thì lại bán đường chữa khoán khỏi mới phải trả
tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng bán
màu thuốc nhuộm nên không bốc lên rằng, không vật
vả và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã
hấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

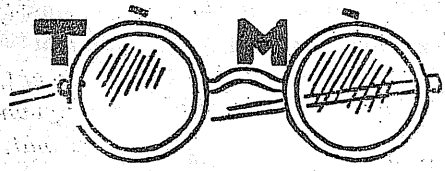
ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi
có buồng riêng khám và chữa bệnh tính rất hợp
vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngân
đi các tỉnh như viết thư về bệnh phân minh vì
có nhiều thứ — thứ nào cũng 0 \$ 60 một vé — mỗi
thứ chữa một thời kỳ khác nhau.



L. T. — mình ngồi đây có tùm bê cũng không lo

— Ô! ai bảo mẹ con mày bắt lão ngồi dưới. Thế mới biết cái hai ăn trên ngồi trước.



Hoa giết người

Tại xứ Guyane, người ta mới tìm ra được một thứ hoa có thể làm chết người được.

Thứ hoa ghê gớm này trông tựa như hoa kèn nói trắng bên mình, nhưng nó to lắm, đường kính đo được đến 50 phân. Nhị nó đỏ, cánh nó có một thứ dựa nhờn nhờn rất độc. Nếu ai vô phúc chạm tay vào nó, dựa kia bám vào tay là chỉ trong năm, sáu hôm vàng người ra chết ngay. Nguyên trong dựa hoa có một giống vi trùng độc hễ nó bám vào gia-vật gì là đục thủng chui vào mạch máu rồi dần dần mang chất độc lên tim là vật ấy phải chết. Hiện các nhà khoa học Pháp đương khảo cứu về giống hoa quái gở này.

Một cách trừng phạt các người ác nghiệt

Tại tỉnh Massachussets, tòa trừng trị vừa sử một cái án rất nghiệt như sau này:

« Một anh chàng làm vườn có nuôi con ngựa để kéo xe. Anh ta ác lắm, hay đánh đập con vật kia. Việc đến tai quan trên, anh chàng bị lôi ra tòa. »

Quan chánh án sử phạt anh chủ độc ác kia phải xuống chuồng ngựa ăn, ngủ trong hai hôm, còn con ngựa thì cho thả ra đồng một tháng, cả ngày chỉ ăn cỏ cho no và không phải làm gì hết.

Một kỷ lục khó phá — Trong một ngày lấy đến ba chồng

Ta thường nói: « Giai năm, bảy vợ, gái chính, chuyên chỉ có một chồng »

mà lệ thường là chồng một, vợ một cả.

Thế mà vừa đây ở Nga có xảy ra một truyện nực cười là một cô thiếu nữ trong hai mươi bốn giờ lấy đến ba chồng.

Hiện nay theo pháp luật mới của chính phủ Xô-Viết, vợ chồng lấy nhau hay bỏ nhau cũng dễ và chóng lắm. Chỉ việc khi nào thuận nhau rồi thì đến tòa đốc lý hoặc nhà thờ ký vào một quyển sổ thế là xong. Giả sử bỏ nhau cũng vậy.

Thành ra cô Sonia Vikoff mới có thể lấy ba chồng trong một ngày. 8 giờ sáng, cô lấy một bác sắp phơ, 9 giờ cô ly dị luôn. 2 giờ cô tái giá cùng bác thợ vẽ Paul, được tới 5 giờ chiều cô lại xin thôi vì bác nghèo... 10 giờ đêm hôm ấy cô lại vào nhà thờ làm lễ thành hôn với chàng Carriset, công tôn xe lửa.

Thế là trong một ngày cô Sonia đã thay đến ba chồng. Chả hiểu bác công tôn Carriset có vậy duyên cùng cô được nổi ngày nào chẳng. Nhưng có một điều là cô Sonia đã lập lên cái kỷ lục lấy nhiều chồng nhất thế giới, khó ai mà phá nổi.

Vì nếu cứ như thế mãi, các bạn hãy tính thử trong một năm 12 tháng 365 ngày cô Sonia lấy tất cả bao nhiêu chồng?

Thi hôn vô địch

Vừa đây, ở Chicago (Mỹ) có cuộc đấu xảo quốc tế thương mại. Một bác nhà hàng rượu liền tổ chức lên một cuộc thi hôn lâu nhất thế giới. Các thí sinh phải đăng tên từng cặp một. Mà có tới hơn trăm đôi. Sau tiếng còi hiệu, cặp nào cặp ấy ôm lấy nhau mà hôn vào môi... Trong thời kỳ ấy, không được rời môi nhau ra xem ai hôn lâu nhất, giai nhất.

Cặp được giải quán quân là học sinh cả. Họ hôn nhau một cái dài có đến... 9 giờ 40 phút. Kể thì cũng vô địch về khoa hôn lâu thực.

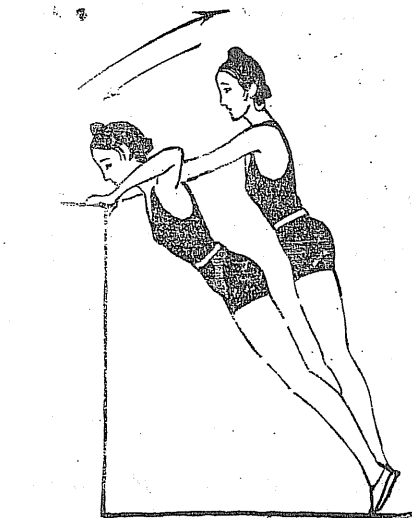
T. M.



MỘT MÔN THỂ THAO « CÁCH LUYỆN BỘ NGỰC »

Một bộ ngực đẹp đối với phụ-nữ Việt-Nam là một sự hiếm có.

Câu ca dao ác nghiệt: « Con gái chơi với con trai, về sau đôi vú bằng hai quả dừa » di-truyền từ mấy thế kỷ nay khiến các bạn gái hễ ai có bộ ngực nở nang là khép nép, e lệ, chỉ sợ các cụ trông thấy thì... phải mắng (?)



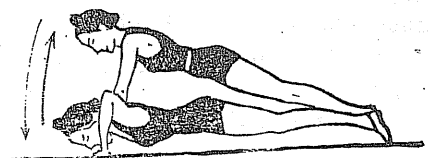
Trái hẳn lại, chị em bên Âu-Mỹ quý trọng, giữ gìn bộ ngực hơn hết, họ cho là nó có quan hệ mật thiết với sắc đẹp và sức khỏe.

Phụ-nữ Việt-Nam sở dĩ ít người có bộ ngực đẹp là vì không chịu tập thể thao và không biết cách giữ gìn bộ ngực theo phép vệ sinh. Giữ được bộ ngực cho được hoàn toàn thực là một việc rất khó khăn. Lắm nước

nóng quá, chạy, nhảy nhiều hay tập những môn thể thao quá nhọc mệt — như đá bóng tròn — cũng có thể làm hỏng bộ ngực đẹp đẻ của mình đi được. Tôi xin hiến các bạn gái một môn tập này, tuy nó hơi khó một chút, nhưng các bạn cứ kiên tâm thì sẽ thấy kết quả tốt đẹp.

Buổi sáng sớm khi mới dậy, mở rộng các cửa trong phòng ra cho thật thoáng, rồi nằm sấp xuống, hai tay chống khuỷu ra, mẩy ngón chân chống chắc xuống đất, người cứng thẳng rồi hạ người xuống lại nhấc người lên bằng hai tay.

Nếu lần đầu các bạn không quen lắm, thấy khó quá thì nên đứng vịn vào một cái bàn mà tập, rồi dần dần, đến khi các bạn vịn đến cái ghế thấp tập mà không thấy nhọc mệt thì bấy giờ sẽ tập vịn xuống đất. Trong khi tập, cần nhất là người phải cứng, tôi nói cứng đây không phải là cứng như « cây gỗ » mà nghĩa là người đừng ẻo lả cong như cái « cầu vồng lộn ngược ».



Cứ tập như thế mỗi ngày ít ra cũng phải mười lần, trong ít lâu, các bạn sẽ có những bộ ngực cứng cáp, nở nang, đẹp đẻ như ý muốn.

CÁI-TƯỜNG

MẪU ÁO CÁI-TƯỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cái Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-sĩ Cái Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM - TÁ

Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris
N° 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

KIEU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẪ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỷ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ÔC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-dục)
AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa

NGƯỜI CAO ĐẸN THÁP VÀ VIỆC

Ông Hà-văn-Bính trả lời

Bản báo tiếp được bài sau đây của ông Hà-văn-Bính trả lời bản báo và phân trần những lẽ đã bắt ông khi cả tiếng, khi im hơi. Bản báo không thiên vị ông Bính cũng không thiên vị ông Lục. Ông Vĩnh, bao giờ cũng muốn tìm cho tới sự thực và lẽ phải, bản báo chỉ phục tòng hai điều ấy thôi. Ông Bính có quyền đính chính, mà bản báo vì sự lễ độ cũng sẵn lòng đăng bài của ông... nhưng đất không hiền lành như đất ấy.

«Hanoi ngày 3 Juin 1934.

«Cùng ông chủ nhiệm báo Phong Hóa «Sau cuộc bảo cử ngày 29-4, ông Nguyễn-văn-Vĩnh, bạn đồng chí ông Phạm-huy-Lục, rộng miệng cả tiếng la mắng 476 cử tri bỏ phiếu cho tôi. Trong số đó, già có, trẻ có, nhưng ông Vĩnh cho là «nhãi con» cả, và riêng tặng tôi cái huy hiệu «thầy đồ tồi». «Đáp lại cái thái độ nhã nhặn của ông chủ nhiệm báo «Annam mới», tôi không hề rĩ rãng, rĩ tiếng.

«Quý báo số 100 ra ngày 1-6 trách tôi «trước ngày bầu cử bằng hái làm sao thì sau ngày bầu cử từ từ làm vậy» Vàng, tôi xin vui lòng nhận lời trách móc, và nhân tiện xin thưa rằng sở dĩ tôi im thin thít, không nói không năng, không động không đậy, hiền lành như ông bụt đất như lời quý báo nói, là vì:

«1. Đối với mấy khúc «khải hoàn ca» của bọn ông Vĩnh đã có các bạn trả lời, trong gần khắp các báo tiếng tây, tiếng nam — trong số đó có cả quý báo — thiết tưởng như thế cũng đã đủ lắm rồi.

«2. Bên dịch «già mồm» đặt đề điều này, tiếng khác, nhưng tôi bao giờ cũng là tôi.

«3. Bên dịch chủ nghĩa khác mình tất nhiên chẳng ưa gì mình, bao giờ lại có nói tốt cho mình; thì họ nói gì mặc họ. Tỉ như ngày xưa phái Bà-la-môn chẳng ưa gì phái Thích-ca. Truyền rằng một hôm Thích-ca đang ngồi xem sách, một thầy Bà-la-môn đến chửi mắng ăm-ĩ, Thích-ca chẳng nói chẳng rằng. Hôm sau, thầy Bà-la-môn lại đến chửi, Thích-ca vẫn không động đậy. Hôm thứ ba, thầy Bà-la-môn hăng hái bằng mấy hai lần trước, Thích-ca vẫn tro tro như «ông bụt... đất». Tức quá, thầy Bà-la-môn sẵn vào đâm Thích-ca:

«— Sạo người ta chửi anh, anh lại cứ ngồi yên thế?

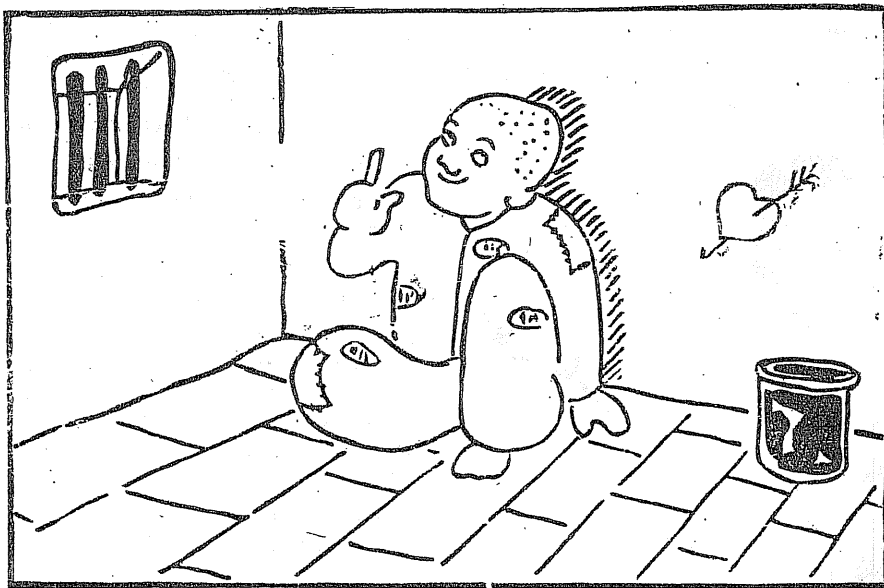
«— Mang cái gì đến cho người ta, người ta không nói là người ta không nhận, người ta không nhận thì mang về mà dùng».

Hà-văn-Bính,

Câu chết

Ở tỉnh Quảng - đông gần đây có người họ Châu đến sở cảnh-

LẠC QUAN



— Phải đấy ! Mùa nực thì ta bảo ta năm «nhà đá» mà mùa rét đến thì ta xoay ra gọi là năm «hỏa lò»

sát hỏi một ông cầm cách chết. Người ấy nói:

— Tôi đến đây làm bạn ông là vì tôi muốn chết. Nhưng tôi nghĩ treo cổ, nhảy xuống sông, cầm dao đâm hay uống thuốc độc đã nhàm rồi, và lại cũng làm cho mình đau đớn không tốt. Thủa nay tôi vẫn nghe danh người cảnh-sát là hạng tri-thức đa mưu, cho nên tôi mới đến đây xin ông làm ơn chỉ dùm cho tôi một cách chết thế nào cho hay...

Anh chàng họ Châu này muốn chết mà đến hỏi bọn cảnh-sát, chắc nghĩ cũng đã chu đáo lắm. Xong anh ta quên mất một điều, là cảnh sát họ chỉ biết cách chết... đau đớn mà thôi.

Còn cách chết mà anh ta tìm, chết lạ lùng mà không đau đớn, chỉ có một... là cách chết... già!

Chết đáng đời...

Ở gần ga huyện Cẩm-giang (Hải-dương) có một người trẻ tuổi Nguyễn-mạnh-Bồng. Được cái bán-hạnh trùng tên với nhà văn-sĩ kiêm lang viên Mãn-châu, nhưng lại không có ngón soay nghề của văn-sĩ, nên chàng Bồng ta thất nghiệp, đành lang thang đi kiếm việc làm... Mới đây, được tin chàng nằm trên đường xe hỏa tự tử. Chàng để lại bức thư có đoạn rằng: «... Tôi bị chứng điên đã mấy năm nay, chữa chạy mãi cũng không khỏi, sống như tôi thật là một con ký sinh trùng trong xã hội thì cũng chẳng ích chi, tôi sẽ nằm trên đường xe hỏa này chờ thần chết...», và một bài thơ như sau:

Ngồi xuống nhin đôi viết nhảm chơi,
Ai xem biết vậy chờ nên cười,
Ba mươi tuổi lễ hoài cơm áo,
Làm chẳng đủ ăn, chết đáng đời.

Chàng tự cho là điên, xong lại tự bảo mình là «ký sinh trùng» của xã-hội, thì điên như thế, lại thông minh hơn nhiều người vẫn tự cho là thông minh.

Còn bài thơ nọ trong vẻ ngây thơ, ta xét thấy cái can-đảm của một linh hồn hơn người. Chàng Bồng như bảo ta rằng:

— «Ta đi tìm việc làm mãi mà không được. Lỗi đó là tại xã-hội, nhưng ta không đổ lỗi cho ai; người giàu thừa của đồ đi những nơi vô dụng, ta vẫn biết vậy, nhưng ta không ghen với họ, ta cố tự ta làm lấy ta ăn, nhưng đến nay, ta muốn làm cũng không có chỗ để ta làm nữa, lỗi ấy của ai ta không thêm biết tới, ta chỉ biết ta không có lỗi: ta không làm được đủ cho ta ăn, thì ta chết, không ăn bần gì...»

Đi bán thuốc

Vừa rồi, ở Saigon, có một người Trung-kỳ đi bán thuốc đông, đến nhà một bà phú hộ nọ bán cho bà ta một lọ thuốc bổ. Mấy bữa sau, bà ta đem ra uống thử một thìa nhỏ, ai ngờ uống xong, bà nhào lặn ra đất rên la như người phát điên. Lập tức trở bà lên nhà thương cứu cấp.

Y viện Pasteur xét nghiệm chai thuốc nọ mới biết rằng đó là một thứ thuốc độc rất mạnh: nếu thuốc đó, hỏi mới mua đem cho một con bò rừng uống chừng một thìa súp thì con bò ấy chết

liền. Chừng đó đi tìm lão lang băm kia thì không thấy đâu nữa.

Câu truyện này cũng chẳng khác gì câu truyện đầu độc ở mạn ngược. Nhiều làng cô tục bắt phải mỗi năm phải người đi đánh thuốc độc, thì làng làm ăn mới thịnh vượng. Ông lang băm kia chắc cũng chỉ là một người đi thực hành một cái tục lệ có từ ngàn xưa: một người, mười người, trăm, vạn người chết có làm gì, sự cốt yếu là giữ gìn được cô tục, giữ gìn được quốc hồn quốc túy!

Tờ giấy liên hoàn

Gần đây, ở mấy tỉnh Bắc-kỳ, người ta thấy truyền đi những «tờ giấy liên hoàn» trong đó đoán trước nhiều điều về tai nạn và tất ách làm cho dân quê phải lo sợ.

Đại khái trong giấy nói rằng năm nay sẽ có nhiều người chết về một bệnh bề ngoài coi thường mà thật ra rất nguy hiểm. Người nào muốn tránh khỏi bệnh ấy, thì phải chép tờ giấy ra làm 10 bản gửi cho người quen, nếu không sẽ bị chết lập tức.

Trong giấy lại nói trong tháng tám tây sẽ có một tiếng sét dữ dội, trung thu sẽ trông thấy mặt trăng ra hình hoa cúc, tháng chín sẽ phát ra một thứ bệnh ghê gớm, tháng mười sẽ có cuộc tàn phá dữ dội.

Xem xong cũng đủ rùng mình, phục tài tiên tri của bọn nào tạo ra cái nời đồng điều ấy. Nhưng, nếu họ nói thật, thì họ «lộ thiên cơ như thế, có lẽ họ đã bị trời đánh chết rồi!»

Chúng tôi cũng mong như vậy lắm.

TỬ-LY.

MÁY CUỐN SÁCH MỚI

NỬA CHỪNG XUÂN của Khải-Hưng	0\$75
(tác giả xuất bản)	
HỒN BƯỞM MƠ TIỀN của Khải-Hưng	0\$10
(in lần thứ hai)	
VÀNG VÀ MÁU của Thổ Lữ	0\$45
ANH PHẢI SỐNG của Nhật Linh	
và Khải-Hưng	0\$45
CẠM BẦY NGƯỜI của Vũ trọng Phụng	0\$45
(Sadep xuất bản)	

Mua sách xin gửi tiền trước về ông Nguyễn - Tường - Tam 1 Bđ Carnot
Tiền cước gửi lối bảo lĩnh: 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$05
Các bạn mua P. H. dài hạn được trừ 10%, và nếu mua 4 cuốn một lúc được trừ 10% vào tiền sách

THUỐC TỐT, GỬI MAU

Là hai biệt - tính

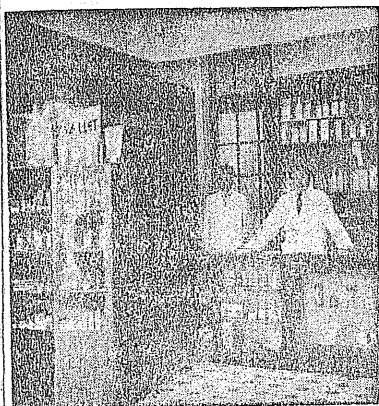
của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi

của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, tốt-nghiệp ở trường Đại-học

Báo - chế ở Paris

Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.

Có bán cả Vin tonique Alexandra: 1\$ 95, và Sudoline: (Phấn rôm) 0\$ 40



C HIEU hôm ấy cũng như nhiều buổi chiều khác, hồ Hoàn-kiếm vẫn yên tĩnh, yên tĩnh ở giữa một cảnh náo nhiệt, hỗn độn. Cổng ngoài đền Ngọc-sơn quét vôi, tựa một viên bạch ngọc nằm trong chiếc nhẫn lam-bảo-thạch, và lộn bóng rung rinh xuống mặt hồ lần lần hơi gợn, trông như cái mảnh nửa sơn trắng lót vải mỏng màu xanh, gió chiều sẽ đưa tha thướt.

Cùng Nguyễn Quân thông thả từ ga xe điện đi về phía đền Ngọc-kiệu, tôi trở hồ nói rằng:

— Tôi coi cái hồ này như một sự khiêu-hấn của đời xưa đối với đời nay. Cái văn minh trầm tĩnh ở bên cái văn minh hoạt động. Giữa chỗ tiếng còi ô-tô, tiếng chuông xe điện, tiếng guốc, tiếng giày, tiếng âm-ĩ của loài người chạy theo sự sống, đền Ngọc sơn như một bà lão điềm đạm nằm ngủ giấc ngàn năm bên khóm cây si già cỗi.

Nguyễn - Quân cười, ngắt lời tôi:

— Giá anh nói một cô con gái, một cô con gái rất đẹp thì đúng hơn. Bao giờ tôi ngắm đền Ngọc-sơn, tôi cũng thấy nó giống cô thiếu nữ với mái tóc đen, với bộ áo xanh quần trắng, và cái san hồng vắt vai. Đã là cảnh thì tôi xin anh đừng phân biệt cũ, và mới. Chỉ có cảnh đẹp và cảnh không đẹp. Một nơi danh lam cổ tích, thuộc đời Lý, với cái lối xây đắp tro «ren» chẳng hạn thì thực ổng ả, yêu điệu chẳng khác một cô thiếu nữ....

Tôi tiếp luôn:

— Tân thời, văn minh!

— Tôi đã bảo đứng trước cảnh đẹp, anh không nên phân biệt mới cũ. Mà một cô thiếu nữ thì thực đáng sánh với một phong cảnh. Ngắm cảnh mà phân biệt mới và cũ, hay thành thị và thôn quê, hay rừng rú và đồng bằng thì sự đó là một sự nguy hiểm cho khoa mỹ thuật. Người con gái đẹp chỉ là một người con gái đẹp đáng để ta yêu quý, kính trọng. Nếu quên điều đó, anh lại muốn một thứ khác sen vào sự đẹp, chẳng hạn như tài cán, văn chương, thông thái, mà những thứ đó anh không cho là tài cán, văn chương, thông thái, lại cho là thuộc về sự đẹp hay chính là sự đẹp, thì tức khắc, anh sẽ được làm quen với một sự nguy hiểm không biết đến đâu là cùng.

Nguyễn Quân bỗng đứng lại cười ngắt rồi bảo tôi:

— Nguy hiểm thực, anh ạ. Anh không tin, tôi thuật cho anh nghe một câu chuyện sau này để làm chứng.

« Thời ấy, anh Tiến, một người bạn tôi, đang làm chủ bút một tờ báo ở trong Nam. Anh viết thư bảo tôi vào giúp việc. Tôi nhân cũng muốn đi xa, liền nhận lời ngay.

« Chúng tôi ba người đồng quận cùng nhau thuê chung một căn gác



ở gần chợ Biên-thành. Trong bọn thì anh Tiến trẻ nhất, bảnh trai nhất, có vẻ sang trọng nhất mà lại danh giá nhất vì anh ta đương đương làm chủ bút cả một tờ báo lớn ở Saigon. Ấy là chưa kể cái tài soạn tiêu thuyết và làm thơ tình của anh đấy. Có người bảo anh Tiến làm về vang cho cả cánh văn-sĩ Bắc vác cán bút vào kiếm ăn trong Nam.

« Cái tiếng tốt của anh — mà anh quả có giọng tốt, khi anh diễn thuyết cũng như khi anh ngâm nga, ca hát, — cái tiếng tốt của anh lọt đến tai một ông cự phú.

« Ông liền hẳn tiếng muốn gả con gái cho anh. Chính anh Quyền và tôi, người ở cùng nhà với anh Tiến đến làm mối. Ông cụ và cô Nga, (tên cô con gái) thuận ngay. Ông góa vợ mà chỉ có một người con gái, nên ngỏ lời muốn anh Tiến ở gửi rề. Anh Tiến cũng bằng lòng và tuần lễ sau xin cưới. Hôm cưới, cỗ bàn rất long trọng và anh Tiến mời đông đủ khắp làng báo đến dự, nhất là anh em người Bắc thì không một ai thiếu mặt....

« Ba tháng sau, chúng tôi thấy anh Tiến vác hòm và va-li trở lại chỗ trọ chung. Tôi kinh ngạc hỏi duyên cớ thì anh nói anh sắp cùng vợ ly-dị.

« — Sao lại có chuyện lạ lùng thế?

« Mà lạ lùng thật. Cô Nga, chúng tôi vẫn cho là một cô hoàn toàn, dịu dàng, nết na, tòng phục. Một người

con gái có sắc, có hạnh, nhất là lại giàu, thế mà anh Tiến không ưng sao? Tôi hỏi gạn mãi thì anh nói gắt có một câu:

« — Ông lão dọa ly-dị thì tôi cũng bằng lòng để họ kiện mà xin ly-dị.

« Anh Quyền và tôi cho là có chuyện lòi thối chỉ đây, liền cùng nhau tất tả chạy lại nhà ông bố vợ giằn xếp, mà chúng tôi chắc giằn xếp thế nào cũng xong. Không ngờ ông cụ bướng bỉnh chẳng kém gì anh Tiến, nhất định ra tòa kiện xin ly-dị. Ông ôn tồn mời chúng tôi uống nước rồi bảo chúng tôi rằng:

« — Hai thầy tính tôi chịu làm sao cho nổi. Con gái tôi, tôi yêu quý như ngọc như vàng mà mỗi ngày nó đánh đập một trận. Tôi thương con tôi nên chẳng được, tôi phải kiện.

« Tôi không tin, hỏi lại:

« — Thưa cụ, cô Nga ngoan ngoãn, hiền lành và có tính tòng phục, còn anh Tiến thì xưa nay vẫn là người nhã nhặn, chẳng lẽ lại xảy ra câu chuyện tàn nhẫn như vậy.

« Ông cụ buồn rầu đáp:

« — Ấy có lẽ vì con tôi hiền lành và tòng phục, nên thằng cha nó mới dè nén đánh đập. Nếu con tôi cứng đầu cứng cổ thì nó đã chẳng bắt nạt nổi.

« Một tháng sau, tòa án xử cho hai người được ly-dị.

« Bị chúng tôi cự về việc ấy, trước anh Tiến chỉ cười sòa, sau anh câu tiết bảo chúng tôi:



« — Các anh tính một sự xinh đẹp và dịu dàng đã đủ sao được. Con bé nó dằn dặt, quê mùa quá đi mất kia. Vợ chồng còn phải có khi cùng nhau bàn luận về những vấn đề nọ, vấn đề kia, về những điều cao hơn cái ăn cái uống hằng ngày một tí chứ.

« Cách đấy ít lâu chúng tôi đề ý tới một cô thường thường mang bài lại đăng báo, mà lần nào cô cũng kèn

coi, chàng dằng ngồi nói chuyện đến hàng giờ ở buồng giấy ông chủ bút. Những bài gửi đăng có khi là vài bài thơ, có khi là bài luận thuyết bàn về vấn đề phụ-nữ, tư tưởng đã sáo mà văn-từ lại rườm. Nhưng bài nào anh Tiến cũng cho đăng, gặp chỗ kém quá thì anh sửa chữa lại, có khi anh viết lại hẳn cả bài.

« Được thế, cô Minh — tên cô bình bút mới — đăng dần dần thuyết. Tôi còn nhớ, tối hôm ấy anh Tiến rủ tôi đi nghe. Tôi chẳng cần nói anh cũng tưởng tượng ra được tài hùng biện của cô Minh: Suốt trong hai tiếng đồng hồ, ở cặp môi bôi son đỏ thắm, thốt ra biết bao chữ to tát: nào phụ-nữ giải phóng, nam-nữ bình quyền, nào bổn phận người đàn bà trong gia-đình, ngoài xã-hội, sự xã-giao đối với phái đẹp (!) cùng là những tên đàn bà cô kim đông-tây, cô kờ ra nhan-phân: những bà Trưng - Trắc, Trưng - Nhị, Sévigné, Tống-khánh-Linh, Thị-Điêm, Xuân Hương. Ghê gớm lắm!

« Các bà thánh giả tha hồ mà vỗ tay đom-đốp. Có bà lại cả tiếng kêu gào «bravo» nữa kia.

« Qua hai, ba tháng, khi chúng tôi không còn đề ý tới cô Minh nữa, thì bỗng một hôm, hết thấy mọi người trong tòa báo, mỗi người nhận được một cái thiệp của cô mời đến dự một tiệc trà tại khách sạn Đại-Việt, đường Espagne.

« Đúng giờ, chúng tôi tề tựu đến đông đủ, vì nề lời ân cần, khẩn khoản của ông chủ bút. Cô Minh, y phục rất giản-dị, nhưng chẳng vì thế mà kém phần rực rỡ.

« Tôi xin thú thực rằng mãi hôm ấy tôi mới nhận kỹ cô ta. Cô ta tuy không sáo, nhưng cũng chẳng lấy gì làm đẹp, mặt đã danh đá, mà thân thể nở nang quá thành cứng nhắc. Chỉ được mỗi một cặp mắt hơi xếch là có vẻ thông minh, sắc

sảo. Còn cái mũi thì vừa ngắn vừa to, môi thì giầy mà như bóng những mỡ, môi của hạng đa dục. Song nhìn toàn thể thì cô ta rất có duyên, cái duyên ngầm nó lưu luyến và khiêu động lòng người ta.

« Chúng tôi vừa ngồi vào bàn và còn đương ngỡ ngàng nhìn nhau, không ai hiểu vì sao lại có bữa tiệc trà hôm

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHUẼ LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

MỞ VÀO NGÀY 8, MAI 1934

NHÀ HỘ - SINH VÀ DƯỠNG - BỆNH

của Bác-sỹ NUYỄN VĂN - LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU - CHUÔNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người ốm và người ốm nằm riêng từng buồng. Mời sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây

nay (nói là tiệc trà, song chính là một tiệc sâm-banh), thì cô Minh và.... anh Tiến đã cùng đứng dậy nâng cốc sâm-banh. Rồi chẳng đề cho ông chủ bút chêm được vào một lời, cô Minh nói luôn:

«— Hôm nay, chúng tôi... anh Tiến và tôi, có đặt một tiệc soàng này mời anh em đến dự để chứng kiến cho cuộc hôn-nhân của chúng tôi. Chúng tôi ưng nhau, chúng tôi yêu nhau, chúng tôi lấy nhau, không còn gì hợp lý hơn nữa. Nói tóm lại, chúng tôi đã thực hành sự tự do kết hôn...»

...«Kết quả sự tự do kết hôn ấy là một đời khổ sở, khôn nạn của anh Tiến. Ngay từ hôm cưới, từ hôm anh ấy đi thuê nhà riêng ở với người vợ bình bát, là bắt đầu thiên thảm tình của anh. Thỉnh thoảng, chúng tôi đến chơi anh, lần nào cũng gặp hai vợ chồng anh cãi nhau, chửi nhau, đánh nhau. Tấn bi hài kịch ấy có thể chia ra làm ba hồi: Hồi thứ nhất: đòi quyền. Hồi thứ hai: được quyền. Hồi thứ ba: sự phục tòng của người chồng.

«Mà chẳng phục tòng cũng chẳng xong, thả phục tòng đi cho em truyện.

«Tôi thường tự hỏi:

«Quái! Sao nó không bỏ phăng con bé đi. Con bé thì phổng có cái đẹp lộng lẫy gì cho cam. Mà sự cưới xin lại không vào sổ giá thú, thì làm gì mà không bỏ được».

«Nhưng không thể bỏ được thực. Anh Tiến sợ nó như con chuột sợ con mèo. Đứng trước mặt nó anh không có một chủ định gì nữa thì phổng còn quả quyết bỏ nó sao được. Ấy là không kể nó còn dọa hễ không chung tình với nó, nó sẽ bắn chết tôi.

«Làm chủ bút, lương tháng có tôi hai trăm rưỡi bạc, mà hễ cuối tháng đưa cho nó thiếu một vài đồng thì sống mà ở với nó. Nó cho ăn đủ các thứ tưởng-tượng, nó lẩn lộn, chu chéo đến khắp phố nghe tiếng.

«Sau chúng tôi vừa ngưng lấy, vừa ghét, vừa ghê tởm, nên không ai thêm đến chơi nhà Tiến nữa. Lại cũng vì thế, mà năm sau anh Quyền và tôi ra Bắc.....»

Bấy giờ chúng tôi đã vào tới căn Thê-húc.

Tựa lan-can cầu và mỉm cười ngắm những cặp thiếu niên trai gái qua lại bên hồ, tôi cất tiếng hỏi Nguyễn Quân:

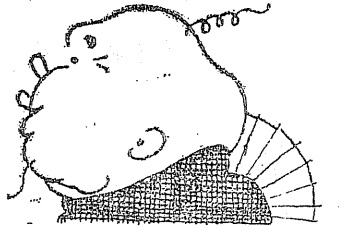
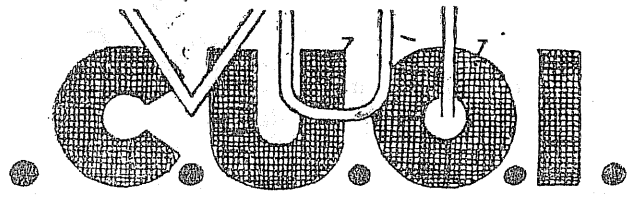
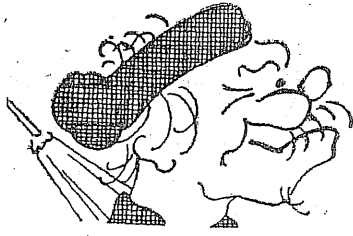
— Vậy phải chăng anh kết luận câu truyện hay hai câu truyện của anh rằng: Muốn hưởng hạnh-phúc gia-đình thì không nên lấy vợ..... thông thái?

Anh cũng cười, nói tiếp:

— Phải, cái thông thái của các cô tân thời tức cũng như cái cửa chớp, cái cột La-mã hay Hy-lạp mà ta thấy nhan nhản ở các đình chùa mới dựng. Những cửa, những cột ấy làm cho đình, chùa annam mất vẻ đẹp, sự đó, ai ai có con mắt mỹ-thuật đều không thể chối cãi được.

Khái-Hưng.

Lời bàn thêm của ký giả: thông thái không đồng nghĩa với: có học thức.



Của N. X. Kiện Phú-thụy

I. May không đi giày

Lý Toét đang cầm cô đi, bỗng vấp phải hòn đá rất mạnh đến nỗi toạc cả chân, chảy cả máu. Cụ ta nhăn nhó, lẩm bầm:

— «Hôm nay gặp giai cô khác, may lại không đi giày, giá có đi thì lại thùng phi mất, chứ còn gì nữa».

II. Thêm quyền lịch

Khách. — Thưa ông, ông bán cho tôi quyền lịch này nhé?

Nhà hàng. — Vâng xin ông ba hào, nhưng giá ông mua hộ nhà cháu cái gì thì cháu xin biểu thêm ông quyền lịch không giám lấy tiền.

Khách. — Thế thì ông bán cho tôi cái danh để treo lịch vậy.

Của Ngọc-long Gia-lâm

Lý Toét hiểu nhầm

Lý Toét đi lấy thuốc cho vợ.

Lý Toét. — Thưa cụ, cụ cho bu cháu một thang thuốc ạ.

Cụ Lang. — Bệnh gì thế, hở ông?

— Dạ, thưa cụ, từ khi bu cháu đẻ thằng cháu út đến giờ thì không biết làm sao cứ xanh xao, gầy mòn đi như người bị bệnh cộng sản ấy ạ.

Của Thanh-Tư Bắc-giang

Lý Toét lần thân

Lý Toét. — Ồi giới ơi! Ồi giới ơi! là giới!

Vợ. — Cái gì? Cái gì thế? Ông mày làm sao?

Lý Toét. — Ồi giới ơi! Tôi bắt được mấy con rắn trong cặp quần...

Của Đ. V. Oanh Haiphong

Hỏi thăm đường

Một người đi ô tô không biết đường, hỏi thăm lý Toét:

— Thưa cụ, đây là chỗ nào?

— Đây là Phú-thụy.

— Thưa cụ, đi Đình-dù lối nào?

— À được, tôi cũng xuống Đình - dù ăn giỗ, ông cứ thông thả theo tôi lúc nào đến nơi, tôi sẽ bảo!!!

Của T. N. Hoán Vinh

I. Thứ tự

Bố. — Mày đã học: cái gì làm cũng phải có thứ tự, nghĩa là cái gì đáng làm trước thì làm trước, cái gì đáng làm sau thì làm sau. Vậy bây giờ mày có việc gì đáng làm trước nào?

Thằng Lém. — Thưa bà, quả lê ở trong tủ ạ.

II. Giúp đỡ

Thầy giáo giảng luận lý bài «Anhem phải âu yếm và giúp đỡ, lẫn nhau» — Thầy hỏi các trò: «Nhu các anh đây, có ai là người đã giúp đỡ anh em chị em các anh được những việc gì rồi?»

Một trò. — Thưa thầy, con ạ. — Tốt, vậy anh giúp việc gì rồi?

— Thưa thầy có một lần em con ăn bánh ga-tô bị nghẹn....

— Thế à, vậy anh làm thế nào?

— Thưa thầy, từ hôm ấy em con được cái bánh nào, con cũng cắt phăng ra làm đôi.

— Để làm gì?

— Con ăn một nửa, để em con một nửa.

Của V. V. Truớc Namđịnh

I. Đăng trí

Nhiều Khê đang chè chén trong tiệm, truyền đang nổ như gao rang, thì có người bạn tình nghịch đến nói:

— Này bác nhiều, bác gái ở nhà làm sao lẩn lộn, la khóc rầm rĩ.

Tựa sét đánh ngang tai, nhiều Khê vùng dậy, cầm đầu, cầm cổ chạy một mạch về nhà.

Gần đến nhà, bác chợt nghĩ ra mình chưa có vợ, lẩm bầm:

— Quái! mình chưa có vợ, mà họ lại bảo vợ mình kêu khóc, thôi, thế đích là tin đồn sai rồi!

II. Cửa chìm

— Độ này, em kinh tế quá, anh cho em mượn mấy «cửa» kéo nguy hiểm.

— Em lại còn đóng cửa đi ăn mày. Em có tiền đấy lại còn hỏi anh.

— Không, thật không, anh cứ khám thì em xem.

— Em cứ cười là em có tiền.

Dẫu N.. nhách mép cười, phán X liền chỏ vào má, nói: — Thế hai đồng gì lúm ở má kia?

— Đây cũng là tiền nhưng không tiêu được, anh ạ.

— Vậy là tiền giả sao?

— Cũng không phải tiền giả.

— Thì là gì?

— Là cửa chìm đấy, anh ạ!

THỀ - LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI - HẠI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân. Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 98, 99, 100, 101, 102)

a) về cuộc thi vui cười:

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thư sách tày, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

NGƯỜI MÌNH DÙNG ĐỒ



L. T. Nay bác xà, việc làng đến nơi, ta mua cái này về dựng cơm thì tiện lắm. hai mâm ăn cũng chưa chắc hết.

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans (cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Của ông Y - sĩ hựu trí
HOÀNG - GIA - HỘI



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 ló, 3 grammes 0 \$20, 1 tá 2 \$00, 10 tá 18 \$00
1 ló, 6 grammes 0.30, 1 tá 3,00, 10 tá 27,00
1 ló, 20 grammes 0.70, 1 tá 7,00, 10 tá 63,00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Can-tonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.



TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐÔNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . . .
Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat

NHỮNG TRUYỆN THÓC-MÁCH

VỀ THI CỬ

Của LÊ-TA

Tôi rủ Bách Linh vào trường Bảo-hộ xem vấn đáp kỳ thi vừa rồi. Anh ta ngần ngại mãi, trái với cái tính nhanh nhẹn mọi khi. Tôi lấy làm lạ hỏi thì Linh thú thực:

— Tôi không muốn gặp mặt lão ấy.

— Sao thế?

— Vì hồi còn học, tôi ghét lão về cái tính «lọ» với làm bộ lắm.

— Nhưng mà...

— Anh đề tôi nói nốt: đến lúc gần mãn niên học là lúc tôi không cần gì nữa, tôi bèn lộ cái khinh ghét mà bấy lâu tôi vẫn dấu. Thế rồi... đến lúc tan buổi học cuối cùng, tôi reo to lên... rồi chào lão X bằng một cái «chân mũi» (pied de nez). Tôi bị hấn đánh rớt kỳ thi Thành-chung, nhưng tôi không cần, vì tôi có thể học lấy đề thi Tú-tài được.

— Nhưng cứ đi, bây giờ có gặp hấn, cứ lờ đi.

— Không thể được.

— Vì sao vậy?

— Vì trông thấy mặt hấn là tôi lại muốn chào bằng... cái «chân mũi».

Tôi dỗ mãi, Linh mới chịu nghe, rồi ấn một quyển sổ vào túi, anh ta cầm mũ theo tôi. Giữa đường, Linh phì cười:

— Anh cười gì đó?

— Tôi nhớ kỳ thi Brevet năm trước.

— Thế nào?

— Tôi vào thi, bài nào cũng khá, nhưng về khoa âm nhạc là tôi giỏi chỉ bằng anh hát xẩm thôi. Gặp một bà đầm hỏi một câu rất dễ mà tôi cũng không làm thế nào được, sau bà bảo tôi: « Chantez-moi un morceau quelconque » (anh hát tôi nghe một bài bất cứ bài gì). Nhưng tôi mù tịt không biết qua một bài tây nào. Túng thế, tôi liền cất thứ giọng tốt nhất hát một bài hành vân:

« Sè dăng phẳng: (chers enfants)

« Sè dăng phẳng: »)

Và dẹt dờ giong giăng (vous êtes de jeunes gens)

Trà vạy ẽ (travaillez)

Ê rắp pơ lê (et rappelez)

Vu, cò lơ tăng ki pạt (vous que le temps qui passe)

Mác sớ vít (marche vite)

Ê ki nơ rờ tuộc già me (et qui ne retourne jamais)..

Bà đầm ngần mặt ra nghe. Hỏi thì tôi trả lời rằng đó là điệu hay nhất trong âm nhạc ta. Bà bắt tôi hát lại rồi cười. Cái cười ấy ăn hộ tôi quá trứng to tướng.

Tôi vịn lấy tay Linh cười vỡ cả phổi thì anh ta lại nói:

— Còn truyện nữa, nhưng không phải truyện tôi. Hồi ấy thi Co-thủy, một anh vào bài Connaissances usu-elles (thường thức), — anh ta cũng gặp một bà đầm, nhưng bà này trên mép lún phún râu, trông tướng rất đàn ông, — mà người đàn bà tướng đàn ông tức là người đàn bà ghê gớm nhất. Anh ta sợ tái xanh mặt

đi, lăm lét nhìn xem có ai đến cứu không thì bà kia đã hỏi:

— Số của anh, «các» của anh?

Rồi lè nhè một câu nghe rùng mình: — Lân-tinh là gì? (qu'est-ce-que le phosphore)?

— Thưa bà, thưa bà....

— Gọi tôi là cô...

— Thưa cô, xin cô nhắc lại.

— Tôi không nhắc lại gì hết! Lân-tinh là cái gì?



— Thưa cô, lân-tinh là một chất...

— Một chất là cái gì...

— Thưa cô, là... là... một thứ...

— Một thứ! một thứ là cái gì! Thôi, anh chẳng biết gì cả. Thế người ta làm thế nào mà giữ được lân-tinh?

Anh kia không hiểu lân-tinh là gì thấy hỏi phải giữ lân-tinh... thì chắc nó là một vật phải cất kỹ, liền nói một cách đắc thắng:

— Bầm trong một cái hộp rất kín!

Bà đầm tròn mắt lên gắt:

— Không! dưới nước! dưới nước! dưới nước! nghe chưa!

Anh kia như cái tiếng vang cũng nhắc lại mấy chữ «dưới nước dưới nước», mà bây giờ còn đâu có một.

Lúc bước vào trường Bưởi, Linh trông trước trông sau không thấy người mà anh ta gọi là «anh lọ», anh ta mới yên bụng. Chúng tôi vui vẻ đi lẫn với các thí sinh, Linh đưa quyển sổ tay cho tôi giữ rồi mở hết sức mắt ra để trông mọi người... Bên ngoài, bức nóng khó chịu, Linh kéo tôi vào một buồng thi có nhiều quạt máy, bắt đầu ngáp một cái để đáp lại cái ngáp của một ông giám khảo, rồi bảo tôi:

— Chỗ này ngủ thì tiện lắm!

— Quả vậy.

Một vài giám khảo, mặt nặng trĩu, vừa hỏi thí sinh vừa trông đây trông đó, hình như còn đang nghĩ đến lúc thoát khỏi giờ thi để về nhà. Trông mặt ông nào cũng có vẻ nghiêm trang và nhẩn nại. Thỉnh thoảng lại có ông chau mày như phiền lắm. Phải, nghe người ta nói những điều mình đã biết thừa đi rồi, còn có thú gì?

Linh ngáp thêm vài cái nữa rồi ghé tai tôi nói:

— Tôi lại sức nhớ ra một truyện buồn ngủ nữa.

Năm xưa, cũng trong phòng hỏi khoa-học, một ông giám khảo chừng như không lạ ả phù-dung lắm (tôi nói chừng như thôi) hỏi một thí sinh một câu về vật-lý-học rồi nhắm mắt lại chừng như ngủ. Trong lúc đó thì thí sinh ta giở hết tài hùng biện ra nhả những cái hay đã nghiền từ mấy năm trước, nói đến đâu, viết đến đó, đây một bảng những chữ và hình vuông, chéo và tròn. Nói xong, anh sỏ bảng đi, đứng chờ. Ông giám

khảo, không có ai ru, mở choàng mắt ra trông. Thấy bảng đen, thí sinh im, ông ta nổi giận:

«—Thế ra anh không nói gì ư? Vậy thì đề-rô.»

Người kia cứng họng không cãi được nửa tiếng.

Nói rồi, Linh kéo tôi ra.

Chúng tôi vào một phòng bên kia sân. Trong phòng, những tiếng «đọc lecture» vang lên, đủ các thứ giọng: chỗ này, một người thông-thả đánh giầu quốc ngữ lên một câu trả lời bằng chữ Pháp:

«Lốt-tơ» L'auteur a voulu «éch pò lich kê» (expliquer) «tút-tờ» (toutes) les œuvres qui ne survivent pas. . .

— Ủy (oui) monsieur, il «ắc coóc đề» (accordait) à l'autre de devenir...

— «Xét» (Cette) phrase est «đẳng» le Cid ou «biêng» đẳng...

Chỗ kia một anh liền thoảng đọc một bài dài, giọng đều đều như tiếng ong bay. Nhưng lúc giám khảo hỏi thì anh ta đứng đực người ra, nhìn qua cửa sổ để tìm câu trả lời trên mặt nước hồ Tây.

Linh ghé tai bảo tôi:

— Xe biêng triste, soóc-tông đồng!

Tôi còn đứng lại nghe một ông giám khảo hùng hồn như giảng bài cho thí sinh, một lát nữa, thấy «biêng triste» thực, tôi mới ra.

Linh chỉ một người đi qua:

— Anh có trông cái anh mũi lõ, mặt dài như mặt chuột kia không?

— Có, sao?

— Anh ta cùng học với tôi ở trường hàng Thạn trước, năm nào cũng thi mà năm nào cũng trượt, nhưng được cái kiên nhẫn và ngớ ngẩn thì không chịu thua ai...



Hồi ấy, đi thi Co-thủy cùng ngồi một buồng với tôi. Anh ta làm xong bài, muốn xin phép ra trước. Nhưng không biết đề quên đầu mất tiếng «xin phép», loay hoay mãi mới sức nghĩ ra một kế rồi đạo mạo nói với người đàm coi thi:

«Madame... je vous prie... de... sortir:»

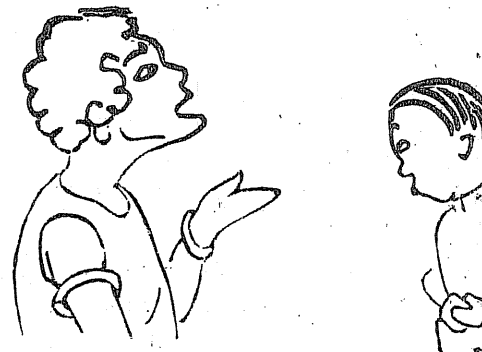
Anh ta muốn nói: Tôi xin bà tôi ra», nhưng người đàm lại hiểu nghĩa khác,

vì câu tiếng tây anh ta nói lại nghĩa là: «Thưa bà, tôi xin mời bà đi ra cho».

Sau nhờ có hiệu tay và một câu dài nữa, người đàm mới nghe ra.

Lúc anh ta được vào vấn đáp, thế nào lại gặp bà đầm ấy. Câu trước nhất bà ta hỏi là:

«C'est vous qui m'aviez prié de sortir?» (Chính anh đã mời tôi ra?)



Anh ta thần nhiên trả lời:

«—Thưa bà, vâng!»

Nhưng lúc hỏi đến học-thức anh ta mới hay nữa. Bà đầm hỏi:

«—Qu'est ce que les poumons? (bộ phổi là cái gì?)

Trả lời:

«—Les poumons sont deux masses de chair (phổi là hai khối thịt) situées sur la poitrine (ở rên ngực).

Tôi phải cắn lấy môi để nín cười.

Linh bỗng nổi giận khi trông thấy một chàng ăn mặc rất sang trọng đứng gần đó:

— Anh nhìn hộ tôi thằng kia! nó lảng vảng đến đây làm quái gì?

— Sao?

— Nó dốt, chứ sao? Cả đời nịnh, cả đời chép bài, nó trứ danh về sự lười và dốt.

Tôi nói:

— Thế sao tôi thấy hấn nói đi thi Tú-tài phần thứ nhất vừa rồi.

— Đề mà trượt chứ sao? Đề chưa được tiếng ta đã đi thi Tú-tài về đây.

Rồi hăm hăm, Linh nói tiếp:

— Tôi cứ muốn gào vào tai cho nó biết rằng nó dốt, nó là một đồ vớt đi!

Tôi phải hết sức can Linh mới không thực hành câu nói tử tế ấy. Nhưng Linh lúc qua mặt chàng công-tử, cố tình «yết thị» được cái khinh bỉ lên mặt cho anh kia thấy mới nghe.

Chúng tôi vào một phòng khác.

Trong phòng này, một bà giám-khảo cận thị hỏi một anh cận thị gấp đôi. Bà này hỏi năm câu thì phải trả lời hộ cả năm, nhưng bởi thấy cái kính của thí-sinh giống mình nên hỏi thêm mấy câu cứu vớt nữa. Thí-sinh ta khúm núm như một thầy lý đứng trước quan huyện, lúc ra lui mấy bước rồi mới dám quay lưng.



BỐN BƯỚC THƯ

Ngoài Đờ-son, trong phòng ngủ Khoái-lạc, hàn Phú ngồi hí hoáy viết:

Bác nghị Cát,

Thái-nguyên.

Tôi có hẹn với bác hôm nay tôi sẽ lên Thái để cùng bác hàn phần cân ngó, nhưng nay tôi tiếc rằng không thể lên được là vì, xin thú thực trước, tôi đang mắc nghỉ mát với «miếng» ở ngoài này. Tôi gửi kèm cả bức thư viết cho nhà tôi, vậy bác làm ơn bỏ nhà giấy thép Thái giúp cho. Bác cũng thừa hiểu đó cũng chỉ là một cái «tuyệt» để đánh lừa «sư tử cái» thôi.

Muôn vãn cảm tạ.

Hàn Phú,

Khách sạn (Đờ-son).

Bên kia bàn, nhân tình hàn Phú cũng vừa viết xong bức thư:

Chị Ván,

Hanoi.

Em muốn phiền chị một việc, chị hết lòng giúp đỡ.

Hiện nay nhà em đang ở Thái cân ngó, không dám cho em theo vì sợ ăn phải nước độc. Em mời ra ngoài này hứng gió mát mà vẫn giấu nhà em, vì nhà em làm ăn vất vả, em không muốn nhà em biết em đi nghỉ mát một mình.

Vậy nhờ chị làm ơn bỏ nhà giấy thép Hanoi hộ em bức thư em gửi kèm đây...

Muôn vãn cảm tạ.

Mnie cát,

Khoái lạc khách sạn (Đờ-son).

... Trong lúc ấy, ở phòng ngủ Thiên-thai (phòng ngủ này cũng ở một phố với phòng ngủ Khoái-lạc) Nghị Cát, đang ngồi viết bức thư sau này:

Bác hàn Phú,

Thái-nguyên.

Tôi xin báo tin bác biết rằng tôi không thể lên Thái được, mà nguyên nhân cũng chỉ bởi chữ tình ngăn cản. Tôi sợ nhà tôi nghi kỵ, ghen tuông nếu không nhận được thư của tôi ở Thái gửi về.

Vậy bác làm ơn bỏ nhà giấy thép Thái giùm tôi bức thư tôi gửi kèm đây.

Hưng gió với tình thì không gì nên thơ bằng, tôi sẽ tường thuật để bác xem sau.

Nghị Cát,

(Thiên-thai khách sạn Đờ-son).

Nghị Cát khoan khoái vừa ngừng bút, ngược mắt lên, thì bên kia bàn, tình nhân là bà hàn Phú cũng đang mỉm cười đọc lại bức thư chưa ráo mực:

Chị Cát,

Hanoi.

Nhà tôi còn cân ngó ở Thái, vẫn tưởng tôi ở Hanoi, không ngờ tôi đang lặn lội tắm bể ở Đờ-son. Chị làm ơn gửi giúp cho nhà tôi bức thư tôi gửi kèm đây.

Tôi tin ở sự tận tâm của chị, và chị nhớ giữ bí-mật truyện này cho, vì tôi không muốn nhà tôi biết tôi đi tắm bể một mình để nhà tôi làm ăn vất vả ở Thái.

Muôn vãn cảm tạ.

Mme Phú

Thiên-thai khách sạn (Đờ-son).

Giá ai một lúc được đọc trộm bốn bức thư trên này thì chắc lấy làm khoái, khoái chẳng kém gì độc giả Phong-hóa khi đọc xong câu truyện rắc rối này.

Việt-Băng

CUỘC ĐIỀM BÁO

TRONG số báo Trung Bắc ngày 8-6, ông Phú-Vân có kể cho chúng ta nghe một câu truyện phiếm về đồng xu.

Trước hết, ông cắt nghĩa đồng xu là cái gì cho mọi người biết:

... « Một đồng xu! Một phần mười của đồng hào, một phần trăm của đồng bạc, một phần năm trăm tờ giấy năm đồng, một phần hai nghìn tờ giấy hai mươi, một phần một vạn của tờ giấy một trăm... »

Mà quả thật như vậy! Một phần mười của đồng hào là một đồng xu, một phần trăm của đồng bạc là một đồng xu, mà một phần một vạn tờ giấy bạc một trăm cũng chỉ là một đồng xu.

Như vậy một đồng xu lại là... một đồng xu mà thôi!

Thật là tính quẩn tính quẩn cho mất nhiều thì giờ!

Song đầu đây, ông Phú-Vân lại bàn về sự to nhỏ của một đồng xu:

... « Một đồng xu nhỏ đây nhưng mà lại to. Nó nhỏ với những nhà triệu phú, với hết thấy mọi người giàu có, tiền xuất, nhập kê vạn, kê nghìn... Thế mà có khi nó trở nên to đối với chị hàng rau, với những người nghèo khổ... vân vân... »

Sau mấy câu giảng giải thâm trầm sâu xa ấy, ông kết luận rằng:

— « Thế nghĩa là nói cho đúng, một đồng xu không nhỏ mà cũng chẳng to có lúc ta phải nhận nó là to, có khi ta phải coi nó là nhỏ... »

Thật đúng quá đi mất, hỡi ôi! Và nếu ai cũng như ông Phú-Vân, viết một cột báo để giảng một đồng xu là.. một đồng xu, thì người trong làng báo nên xếp bút nghiên mà về đi cây.

Văn-chương

BÊN cạnh bài công kích thơ mới P. H. của Cầu-tàn, ông Hải-thanh có đăng bài « Dưới lá cao-su..! » (Nhật-tân số 43):

Bỏ bụi « tre già với vôi »

Mình em đến một cội

Toàn cao-su đất đỏ.

Khô! riêng anh vò vổ.

Nếu dời ra thế này thì hay hơn:

Bỏ bụi tre già cỗi

Mình em đến một cội

Toàn cao-su cỏ mọc...

.. Khô! riêng cho người đọc!

Thạch Lam

Sau anh ta là một cô nữ thí-sinh giắt theo một đội nữ-bình nữa đi hộ vệ. . . Linh bỗng hỏi tôi sênh sếch ra một số, bảo:

— Tôi lại sợ nhớ một truyện nữa ngộ lắm.

— Sao mà lắm truyện sợ nhớ thế?

— Vì tôi trông thấy các cô kia. Một năm cũng thi Thành-chung, tôi đứng đằng sau một cô rất lễ phép với một ông giám- khảo đeo kính trắng. Cô nói đồ dễ rụt rè lắm.

Ông giám- khảo thì cứ nhắc đi, nhắc lại:

— Cô trả lời to lên. Mà nhìn vào mắt tôi chứ! (Regardez-moi donc dans les yeux) Sao cô có giáng đề một mắt nhìn cái bảng đen và một mắt nhìn cái cửa sổ thế?



Tôi chờ cô ra đề coi sao cô lo lắng một cách kỳ khôi như vậy. Lúc cô quay ra, tôi mới biết rằng cô lác mắt.

Nhưng ngộ nhất là câu hỏi ngớ ngẩn của khảo quan.

Tiếng gất của một ông trong một phòng hỏi «mát» làm chúng tôi dừng bước vào. Một thí-sinh đương lưỡng cuống cầm khăn lau lau bảng mãi một chỗ không có chữ và tay mân mê bề tan nát một cục phấn ra để tìm lời giải bài tính. Rồi mỗi câu anh ta nói lại bị ông ta bẻ một cách cay nghiệt.

Lúc ra, mặt anh ta hầm hầm tức giận nói với người đứng cạnh:

«—Moa bị collé dữ quá. Nhưng moa chỉ tức nó gât...» và hầm hầm đem cái hạm hực bước ra.

Linh nói với tôi:

— Anh ta sẽ tìm được cách báo thù.

— Báo thù nào? Mà sao anh biết?

— Biết chứ! trên mặt anh ta lộ ra vẻ quả quyết như hứa trước rằng: nếu anh ta đỗ, anh ta sẽ làm giám khảo và cũng sẽ gât với bọn thí-sinh sau này để rửa hờn... Trước làm nâng đầu, sau làm mẹ chồng... trò đời vẫn thế.

Trái với tính nết ông giám khảo vừa rồi, ông ngồi ở cái bàn bên chúng tôi là người tử tế hết sức. Ông yên lặng,

dịu dàng, ngọt ngào hỏi các thí-sinh, mỉm cười với thí-sinh như với người khách quý.

Ông hỏi một thí sinh một câu hỏi rất khó, đầu như về các nguyên tố thiết-yếu của phương-căn gì thì phải, khiến cho thí - sinh xanh mặt lên. Nhưng ông hỏi một cách rất nhã nhặn, y như người mời:

— Mời ngài soi với tôi chén nước chè.

Người thí-sinh nói sai be bét từ đầu chí cuối, nhưng ông giám khảo luôn luôn khen:

« — Được, được lắm, phải lắm. »

Rồi mỉm cười lúc thí-sinh nói sai câu trót:

«Je vous remercie»(tôi cảm ơn anh).

Người thí-sinh ra, ông kia vẫn mỉm cười, thông thả, uốn nắn một con «dê-rô» lên giấy.

Chúng tôi toan vào nghe hỏi luận lý, nhưng khi thấy một ông tây hỏi một nữ thí-sinh về darwinisme, giảng về fordisme một hồi và về sau hỏi thân mật một cô khác, đầu như về mục- đích của sự hôn-nhân...; nên Linh đỏ mặt lên rồi rủ tôi về.

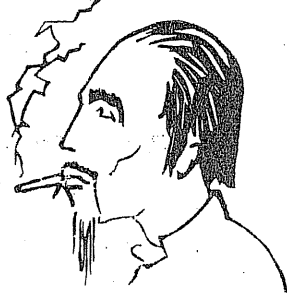
Trước khi về, chúng tôi còn ghé qua phòng hỏi quốc-văn. Linh chỉ cho tôi trông một ông giám- khảo mặc áo trắng giải, để tóc trần và một chòm râu lơ thơ dưới cằm:

— Cụ bảng Bùi đây!

Từ câu cụ hỏi (hỏi một cách nhỏ nhẹ) cho chỉ cử chỉ khoan thai của cụ đều có vẻ annam đặc, nên cụ giữ việc hỏi «chữ ta».

Trên miệng cụ, một điều thuốc lá tây lơ lảo như có ý tức mình bảo với mọi người rằng:

— Sao không đem cái điều thuốc lão ra cho quan lớn hút!



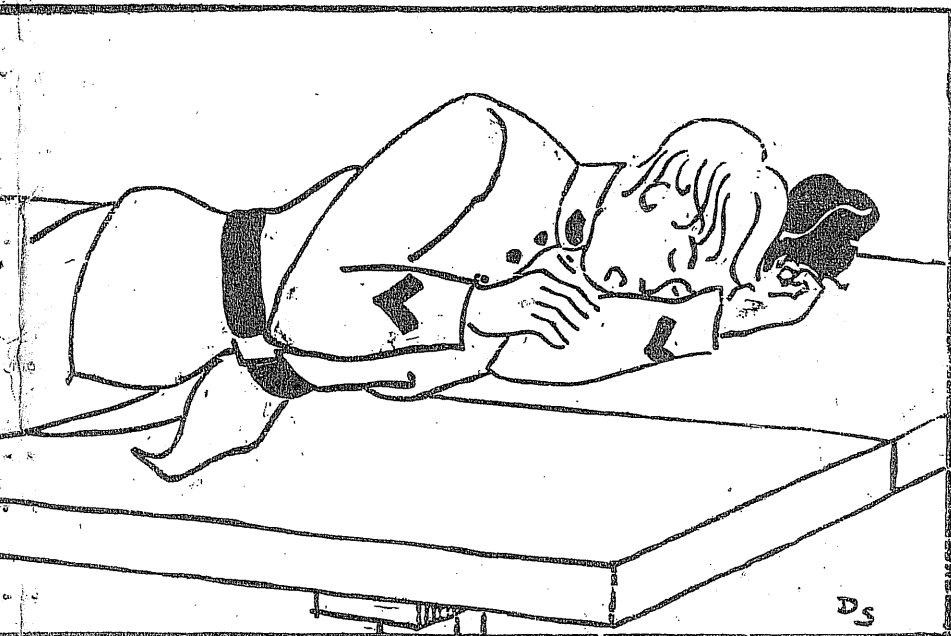
Gần đó, một ông giám- khảo khác, ngồi trơ trọi một mình, không có một thí-sinh nào đề hỏi. Linh bảo:

— Trông như một cô hàng vắng khách ấy nhỉ.

Ông này nâng đôi mắt kính nhìn các khảo-quan «đắt hàng» khác, rồi nhìn Linh và tôi như có ý mời mọc... Bởi vậy, chúng tôi vội rủ nhau thoát liễn.

LÊFA.

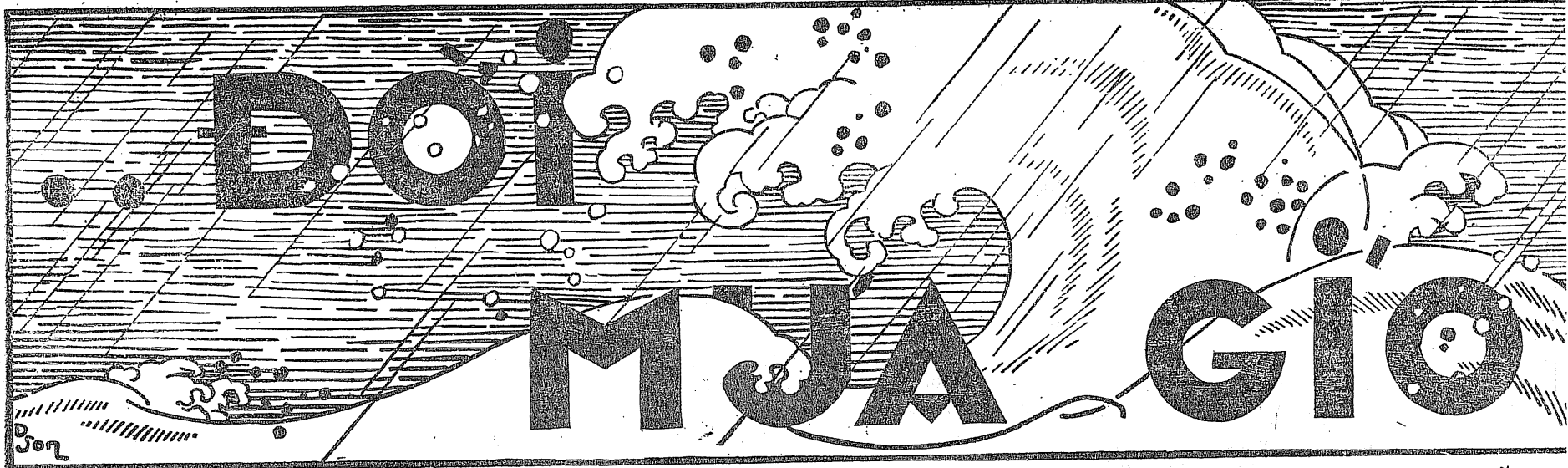
QUEN



ngại m
mọi k
thứ t
— 7
ấy.

— S
— V
cái tin
— N
— A
mãn n
lão nữ
bấy l
lúc tar
to lên.
«chân
hắn đã
nhưng
học lấy
— N
cứ lờ
— K
— V
— V
muốn c

Tôi c
rồi ấ
ta cảm
phi cư
— A
— T
— Th
— T
nhưng
chỉ bắt
bà dần
cũng k
bà bảo
quelcor
bài bất
không l
thế, tôi
một bài
«Sè d
«Sè d
Vũ d
jeunes
Trà
É rấ
Vu,
temps
Mác
É ki
retourn
Bà đã
tôi trả
trong à
rồi cườ
trúng t
Tôi vì
thì ơnh
— C
phải tr
một an
elles (th
gặp mộ
mép lư
đàn ông
đàn ông
góm nh



XA-HỘI TIÊU-THUYẾT

CHƯƠNG và Tuyết yên lặng đi được một quãng thì ở đằng xa có hai người đàn ông ở bãi cát đi lên phố giẫm qua một con đường ngang gỗ ghề những tảng đá lớn. Tuyết nhận ngay được một người trong hai người ấy là Văn liền cất tiếng gọi. Nhưng hình như hai người kia không nghe rõ, nên không quay cổ lại và khoanh khắc đã đi khuất sau dãy nhà. Chương chau mày bảo Tuyết:

— Minh gọi ông ấy làm gì?
— Đề rủ cùng đi suối Rừng.
— Thôi, rủ họ làm gì, biết họ có đi không?
— Ờ thôi vậy.

Tuyết có vẻ khó chịu, lạnh lùng, chậm rãi đi bên cạnh Chương mà tâm trí như đề ở đâu đó. Bỗng nàng như chợt nghĩ ra điều gì, quay lại bảo Chương:

— À này, mình à, mà chúng mình đừng đi suối Rừng nữa.
— Sao mình đổi ý chóng thế?

Lời nói có giọng chế nhạo của Chương khiến Tuyết mỉm một nụ cười khinh bỉ và thương hại. Nhớ lại những ngày Tuyết có tính chua chát, độc ác như thế, Chương rung mình ghê sợ. Nhưng khi về tới nhà, Tuyết lại vui vẻ tươi cười như không hề đã xảy ra một sự gì, âu yếm, trò chuyện với Chương mà có phần lại âu yếm hơn mọi ngày. Rồi Tuyết xuống bếp giúp Vi làm cơm.

Cơm xong, Chương nằm nghỉ trưa. Tối hôm trước, câu chuyện ở khách sạn làm cho chàng bức tức thức suốt

Xem P. H. từ số 89

đêm, nên hôm nay vừa đặt mình nằm là chàng ngủ ngay, và có dáng mỗi mệt lắm. Tuyết ngồi đan cái mũ tắm bể, luôn luôn đưa mắt ra hiên, bồn khoăn như mong đợi ai.



Quả thực một lát sau có hai người rầm rộ và cười nói đi lên bậc đá. Tuyết vội vàng đứng cửa sổ đặt ngón tay vào mồm ra hiệu bảo im rồi rón rén bước ra sân. Văn (vì hai người mới đến chính là Văn và Hanh) ngả đầu chào rồi cất tiếng hỏi:

— Ông giáo có nhà không? Chúng tôi đến chơi.

Lần thứ hai Tuyết ra hiệu bảo nói sẽ rồi lại gần ghé vào tai Văn thì thầm mấy câu khiến Văn ngần ngừ đáp lại:

— Ờ, thế à! chúng tôi toan lại rủ ông bà đi Hải-phòng chơi, nhân tiện có ô-tô của anh Hanh.

Tuyết liếc mắt mắng yêu:

— Đốt đi! Ông với bà mãi... Có đi suối Rừng thì đi, chứ đi Hải-phong thì chịu.

Hanh nhìn Văn nói:

— Đi suối Rừng cũng được.

Văn vui vẻ bảo Tuyết:

— Vậy Tuyết đi trang sức mau lên rồi đánh thức ông giáo dậy.

Tuyết vội gạt:

— Ấy chết! Chương mệt phải để cho ngủ chứ, mình em đi thôi.

Rồi nàng lại ghé vào tai Văn nói thầm, khiến Văn vui mừng hơn hờ:

— Vậy hai anh chờ em ở đây một tí nhé. Em vào mặc cái áo, đánh qua cái mặt là xong.

Một lát Tuyết y-phục cực kỳ tráng lệ, cổ quàng san, tay sách va-li nhỏ đi ra. Hanh nói đùa:

— Đi chơi suối Rừng mà bà cần thận quá, mang cả san cùng va-ly, làm như đi đâu xa vậy.

Tuyết cất tiếng cười khảnh khách tỏ ra người vô tư lự rồi bảo Hanh một cách bí mật:

— Biết đâu không đi xa?

Mười phút sau, ba người đến suối. Bỗng Tuyết vừa vẫy tay vừa gọi — Ông huyện! Ờ, thú nhỉ, ông còn ở đây.

Khiết đang gập cái máy ảnh nhỏ. Ngừng đầu lên thấy Tuyết, chàng chưa kịp nói câu gì, thì Tuyết đã hỏi luôn:

— Ông đến một mình à?

— Tôi đi với bà phủ và cô Thu.

— Vậy bà lớn đầu?

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LI

— Ngồi kia.

Khiết trở lên nền cao, bên cây đa già. Tuyết nhìn theo thì bà phủ và Thu ngồi nghỉ mát dưới bóng râm cây. Nàng liền cất tiếng to, cốt để hai người đàn bà kia nghe rõ:

— Xin giới thiệu với ông bạn rất thân của tôi.

Nàng vừa nói vừa vỗ tay vào Văn rồi nàng quay lại nói sẽ chàng:

— Ông huyện Khiết, người sắp cưới của cô Thu ngồi kia kìa. Hai người bắt tay nhau.



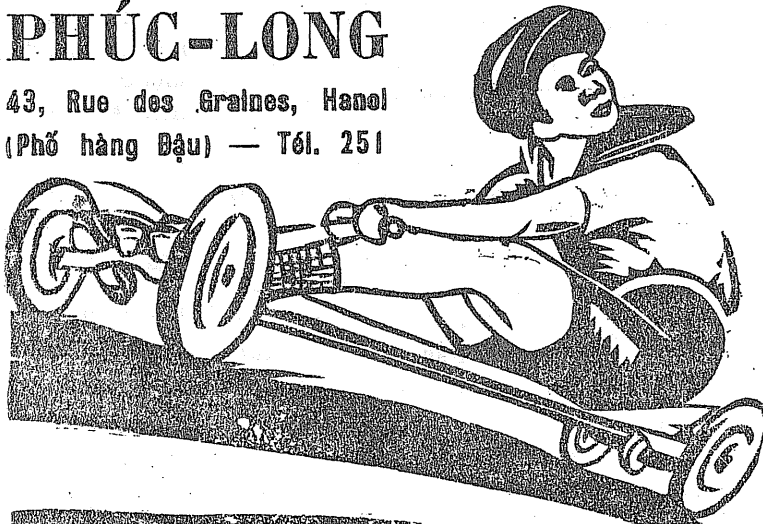
— Còn đây là ông... một phú thương ở Hải-phòng.

Khiết đưa tay ra bắt tay Tuyết. Tuyết ngắm nghía cái máy ảnh Khiết:

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo gan, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — T. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

NGỨA 'GHẺ' HÒN GHE

Ghẻ là 1 bệnh thường, tuy không đau đớn, nhưng mà ngứa ngáy, các sọt ra, mủ máu như nhọt, bần thỉu, rất khó chịu và bất lịch sự quá. Vì có vi trùng, cho nên hay lây, vì nó có nhiều bệnh khác nhau cho nên khi mấy thứ thuốc chữa khỏi được, nhiều người mắc bệnh ghẻ mà đến tháng cũng không lành, thuốc nào cũng không khỏi. Nay có nhà NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số 46 phố Phúc-kiến Hanoi, mới ra được môn thuốc chữa ghẻ rất thần diệu, thơm tho, sạch sẽ, khi bôi khét, không bần thỉu, người lớn trẻ con, bất cứ ghẻ cách nào chỉ một lần là khỏi lập tức, không hề tái phát được nữa. Mỗi hộp giá 0 thực là thứ thuốc hay nhất thế giới, có bán tại nhà số 140 phố Khách N. định, hiệu Mai-Lĩnh, 62 cầu Đất Hải-phong, Rạng-dông Việtri, Bảo-hu Long Phú-tho, Phúc-long Sơn-tây, Phúc-hưng-Long Thanh-hoa, Vĩnh-hu Trường Nghệ-an, Vĩnh-trường Huế, Lý-xuân-Hòa đường Đỗ-hữu-Vi Tour. Hoàng-tá Qui-nhân, Mộng-lương Nha-trang, Lê-nam-Hưng Phan-thi Trần-cảnh cửa Tây Quảng-ngãi, Song-an Bình-dịnh, Thanh-thanh, 38 l. liêu, vân vân, và tại các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Đường ở các tỉnh trong xứ Đông-đương.

— Ông chụp cho chúng tôi một cái nhé.

— Xin vâng.

Tuyết cười reo vui mừng như đứa trẻ con được người ta cho cái bánh, rồi quay lại bảo hai người cùng đi với mình:

— Hai anh gọi lại cái đầu cho choáng một tí.

Trong khi Khiết sắp sửa máy ảnh và Tuyết soi gương để đánh phấn và sửa lại mái tóc, thì Văn và Hanh cúi gọi đầu ở giòng nước suối chảy từ cái máng bương xuống cái vũng nhỏ ở giữa đám tảng đá lớn. Tuyết làm ra vẻ thân mật nói đùa Khiết:

— Chụp cho em thật đẹp kia nhé, để cho em tặng người yêu của em.

Khiết hỏi lại:

— Tặng ông giáo Chương?

Tuyết cười rộ:

— Không. Tặng anh Văn chứ. Còn anh Chương thì anh ấy yêu một người khác đẹp gấp mấy em kia, em có phải là tình nhân của anh ấy đâu.

Câu ấy Tuyết nói thực to cốt để Thu nghe thấy. Quả thực Thu tò mò, muốn nghe truyện Chương, liền vờ bảo bà phủ đi xuống để trở về nhà. Tuyết vờ như lúc bấy giờ mới chợt nhìn thấy hai người, liền ngả đầu chào. Rồi nàng vẫn điềm nhiên thuật cho Khiết nghe một câu truyện nàng bịa đặt hẳn ra:

— Anh Chương tốt lắm kia, ông ạ, tốt với bạn lắm. Vì anh Văn, người yêu của tôi phải đi vắng một độ nên gửi tôi đăng anh ấy. Thế mà ở ngoài, họ đi-ngợi thế nào, anh ấy cũng nhịn, chẳng thêm phần trần nửa lời, chỉ quý hồ ở hết lòng với bạn mà thôi.

Khiết mỉm một nụ cười ngờ vực. Còn Thu thì Thu tin ngay là Tuyết nói thực. Câu truyện vô lý thế, chứ vô lý nữa có lẽ cũng làm cho Thu được hả dạ. Bấy giờ Văn và Hanh đã chải đầu xong, cúi chào bà phủ và cô Thu rồi đi tìm chỗ tốt để đứng chụp ảnh. Tuyết thì lấy cái khăn ren buộc vào đầu cái «cạp» của Văn rồi vác lên vai, như vác lá cờ.

Chụp xong ảnh, Tuyết nói cảm ơn và chào bọn Khiết rồi vui cười kéo Văn và Hanh ra ô-tô để trở về Đồ-sơn. Bà phủ bảo Khiết:

— Đồ dĩ thỏa thế mà cậu cũng chụp ảnh cho nó.

Thu thì bĩu môi có dáng khinh bỉ.

Sáng hôm sau, bà phủ và Thu đi chơi hóng gió mát ở ngoài bãi bể. Khiết thì đã về ngay chiều hôm

trước, vì chàng ra Đồ - sơn không xin phép nên không dám ở lâu. Tình cờ hai người gặp Chương đương thông thả đi bên người bắt

đáp lại, cất mũ chào một lần cuối cùng rồi quay đi thẳng.

Buổi trưa khi Chương vừa ăn cơm sáng xong và ủ-rủ ngồi ti lanchan nhìn ra bể, thì một người nhà

bà phủ đã lại đến mời...Chương cũng muốn quên sự đau đớn đương bóp thắt trái tim chàng, liền nhận lời ngay. Chàng đứng



ngao và rời rạc hỏi truyện hình như để cho qua thì giờ.

Nghe tiếng giép xẹt-xẹt trên cát, ướt, Chương ngừng đầu lên thì hai người đàn bà đến ngay bên cạnh khiến chàng không thể lẩn kịp. Bất đắc-dĩ, chàng phải cất mũ, ngả đầu chào. Bà phủ hỏi:

— Sao lâu nay không thấy ông lại chơi?

— Thưa bà, cháu bận.

Bà phủ cười:

— Ra ngoài này thì chắc là không bận gì nữa. Vậy trưa mời ông lại đăng nhà đánh tổ tôm nhé?

Chương từ hự trả lời chẳng ra câu. Bà phủ lại nói tiếp:

— Ở đây, tôi chỉ có hai việc: tắm bể và đánh tổ tôm.

Thu tưởng nên nói bông một câu:

— Bầm mẹ, còn ngủ với ăn nữa chứ.

Chương cố nhách một nụ cười gượng để câu khôi hài của Thu đỡ nhạt. Rồi chàng cất mũ chào toan quay đi. Nhưng chẳng biết bà phủ vì vô tình tin lời Tuyết nói ban nãy, hay cố ý định trêu tức, nên bà hỏi Chương

— À này, ông giáo, hai ông bạn ông hôm qua đi với cái người con gái quen ông ấy mà, nếu còn đây thì ông mời lại chơi nhàn thể nhé?

Thu chau mày cho là mẹ nói một câu hớ. Còn Chương thì không

dậy đi thay quần áo.

Bức thư từ biệt của Tuyết vẫn để trên bàn. Chương không thể nào không để ý tới được, tần mẩn cầm lên đọc lại lần này chẳng biết là lần thứ mấy:

«Anh Chương,

«Hơn bốn tháng, chúng mình ăn ở với nhau, tưởng quá lâu rồi. Em đã thề với em rằng bao giờ em cũng



sẽ là của em, từ thế phách cho chỉ tâm hồn. Em không sao làm vợ nghĩa là làm vật sở hữu của ai được.

«Em rời anh ra chắc là em sẽ nhớ anh, mà anh cũng vậy, anh sẽ chẳng khỏi buồn rầu. Nhưng ta phải can đảm mới được, phải cố quên đi.

«Chúc anh mọi sự sung sướng.
Em Tuyết.

«T. B. Anh đừng tìm em vô ích. Em chẳng cần giấu diếm anh; em đi với Văn đấy. Mà em chẳng yêu Văn hơn anh đâu anh, đừng phiền. Và chúng ta cũng không nên kéo dài cái đời chung sống của chúng ta ra quá. Sẽ có hại cho ái-tình của chúng ta lắm lắm.

Chương thở dài, dăm dăm ngẫm nghĩ rồi vò nát bức thư ném qua cửa sổ, chép miệng nói sẽ:

— Đáng thương!

Hôm ấy Chương đánh tổ tôm bên bà phủ mãi gần tối mới về ngủ chẳng chịu ăn uống gì. Rồi sáng hôm sau, chàng về Hanoi sớm.

V

Bỏ Chương để đi với Văn, Tuyết cho là một hành-vi rất tự nhiên, cũng chẳng khác khi nàng rời Bảo đến ở với Chương. Là vì nàng coi thường tình-ái, hay đúng hơn, tưởng như tình-ái không thể làm rung động được trái tim của con người. Nàng cho là mọi người ai ai cũng giống nàng hết. Nàng có hiểu đâu mà cũng không muốn hiểu rằng tình-ái không phải là tình dục.

Nhưng đối với Chương thì ái-tình gần là một sự thiêng liêng, nhất là lần này, chàng lại mới yêu là một, yêu hoàn toàn cả nhục thể và tâm hồn. Tuyết tưởng chàng sẽ quên nàng ngay, song nào chàng có quên. Mà quên sao được ở trong một cái nhà đầy những kỷ niệm của người yêu?

Từ những cây hoa ở ngoài vườn tuy nay đã tàn cho chỉ những đờ dùng, những quần áo của Tuyết, cho chỉ cái hương thơm còn phảng phất trong khắp các phòng.

Muốn tránh sự nhớ nhung ủ rũ, Chương cất biệt đi một nơi kín hết thấy những quần áo của Tuyết. Còn những hộp phấn, những lọ nước hoa thì chàng gói vào một bọc, rồi một buổi chiều, chàng đem vứt xuống hồ Tây. Nhưng cái hương thơm kia vẫn không mất và không những Chương chỉ nghĩ thấy ở nhà, cho đến khi

ra đường, chàng hãy còn tưởng như thoang thoang đâu đó. Nó như ướp lấy làn không-khí bao bọc mình chàng.

Bực mình, Chương định đổi chỗ ở, thì một buổi chiều Tuyết trở về....

Khái-Hưng và Nhất-Linh

(Còn nữa)

SÁCH DẠY VÕ TA

MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ rệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học lã cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tàu và diệt Cao-Miên v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cùng roi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TÀU môn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1\$36, võ TÂY trọn bộ 0\$60, mua ngay kéo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ câu: có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, SỐ 104 HÀNG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọn gá 0\$50. Ở xa mua lễ cước 0\$20 (contre remboursement là 0\$85). Thơ và mandat đề như trên.



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.



TUYẾT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1\$50 một hộp.

Thiên truy!!!

2 hòn ngoại thân, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lo. Bất cứ lâu, mới là hai hộp có lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

GIẤY NÓI: 543

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Hưu bổng của các viên-chức bị rút 10%.

Một bản dự án của sở Hưu bổng đã đệ lên phủ Toàn-quyền về việc rút hưu bổng các viên-chức bản xứ về hưu đi 10%, cũng như hưu bổng của người Âu.

Xin vào ngạch Pháp tịch không phải lấy tên tây

Từ nay, người Annam xin vào Pháp tịch không bắt buộc phải lấy tên họ bằng tiếng Pháp. (Theo tờ thông-tư ngày 7-6-34 của quan Thống-sứ Bắc-kỳ).

Rút lương các viên-chức bản xứ ngạch tây làm việc ở Đ. D.

Kể từ 1-4-34, lương bổng và phụ cấp của các viên-chức bản xứ ngạch tây trong khi làm việc ở ngoài địa hạt Đông-dương bị rút như sau này:

Dưới 20.000 f: 5%. — Từ 20.001 f đến 30.000 f: 6%. — Từ 30.001 f đến 50.000 f: 7%. — Từ 50.001 f đến 80.000 f: 8%. — Từ 80.001 f đến 100.000 f: 9%. — Trên 100.000 f: 10%.

Mới tìm được cách làm cho máy hát lớn tiếng hơn

Một kỹ-sư sở công-chính Saigon, M. Casa Nova, mới tìm được cách sửa đổi cho máy hát tiếng được to hơn và rõ hơn lên. Ông đã mời nhiều nhà báo Pháp-Nam đến chứng kiến việc phát minh của ông.

Đại-ủy Desruisseaux biện thủ 47.000 p

Đại-ủy Desruisseaux coi đạo binh thứ 5 tại Fong-sa-ly đã bị tổng giam tại nhà pha Hỏa lò để chờ phiên tòa Thượng-thẩm đặc biệt xét xử vì tội biện thủ 47.000 p của nhà binh.

Vụ Trotskyste ở Saigon

Ông Tạ-thu-Thấu, một giáo-sư có danh tiếng ở Saigon đã bị truy tố là lãnh tụ hai đảng «Đông-dương cộng-sản» và Trotskyste, tức «Đông-dương cộng sản tả phái đối lập (parti opposition de gauche)».

Chủ nghĩa của đảng Trotskyste là bênh vực thợ thuyền và lập lên Đế-tư quốc-tế (l'Ve Internationale), xử đố lại chủ nghĩa của Đế-tam quốc-tế cho công-bình hơn.

Học sinh có học bổng bậc Đại-học và Kỹ nghệ được đi tàu không mất tiền

Những học sinh Pháp-Nam có học bổng bậc Đại-học và bậc Kỹ-nghệ bên Pháp được phép đi tàu không mất tiền từ Đ. D. sang Pháp hay từ Pháp về Đ. D.

Những học sinh có học bổng bậc Đại-học Đ. D. (trừ những người ở Bắc-kỳ và Tourane) được đi tàu không mất tiền từ nhà mình đến Hanoi và từ Hanoi về nhà mình (ngự định ngày 25. 5. 34).

Trường bay riêng của Đ. D.

Công ty cao-su Mekong được phép thiết lập một trường bay riêng tại Préket (Cao-mên) trong một khu rừng của công ty ấy ở gần bên Cầu-long-giang.

Trường bay này rất có lợi về phương diện du lịch vì là chỗ trung tâm điểm của xứ Cao-mên, giữa quảng đường đi Kratié và Kompong Cham.

TIN THỂ THAO

Cúp Davis

Chung kết đánh đôi các ông: Borotra — Brugnon hạ Crawford — Macgraths (Úc) 11-9, 6-3, 2-6, 4-6 và 6-2.

Chung kết đánh đôi các bà: Bà Mathieu và cô Ryan (Mỹ) hạ ê-kíp Mỹ Jacobs-Palfrey 3-6, 6-4 và 6-2.

Chung kết đánh đơn các bà: Seriven (Anh) hạ cô Jacobs (Mỹ) 7-5, 4-6 và 6-1, giữ chức vô địch quốc tế Pháp.

TIN TRUNG-HOA

Nhật muốn mua chuộc các yếu nhân cũ ở bốn tỉnh Đông-bắc

Ý Nhật muốn mua chuộc các yếu nhân cũ ở bốn tỉnh Đông-bắc là, trừ T. H. Lương ra, còn của ai nấy đều trả lại hết các tài sản mà Nhật đã tịch thu trong khi đánh lấy bốn tỉnh này.

Các tỉnh tây-nam định trông lại T. G. Thạch

Vi lo T. G. Thạch mưu kiêu tỉnh miền nam, các nhà đương cục Quảng-dông, Quảng-tây định đoàn kết với nhau và liên lạc với Hà-kien ở Hồ-nam để cùng ứng phó lại.

Quán nghĩa dũng cùng quân Nhật huyết chiến

Quán nghĩa dũng Liêu-ninh cùng hai quân Nhật, Mãn huyết chiến trong ba ngày đêm không phân thắng phụ. Sau quân Nhật phải đem thêm viện binh đến, quán nghĩa dũng mới chịu lui.

Trận này, hai bên đều chết hại rất nhiều.

TIN NHẬT

Đĩa hát làm bằng sành

Mới đây một hãng chế tạo đĩa hát bên Nhật mới nghĩ ra được một cách làm đĩa hát bằng sành.

Thứ đĩa này dùng lâu cũng không bị nào li được và cũng không ròn như đĩa bằng ébonite.

Đĩa hát sành này còn có thể dùng để đồ ăn rất tiện lợi.

TIN PHÁP

Ông Doumergue được cử vào viện Hàn-lâm

Ông Gaston Doumergue đã được vào chân hội viện Hàn lâm luân-lý chính-trị.

Giới thiệu sách mới

Bản báo mới nhận được cuốn Đạo-Tập-Rao (quyển thứ nhất) của ông H. Văn, Nguyễn-đình-Ty, Cử nhân và ở Bàng-Vân Nguyễn-trọng-Hàn Giáo-học Một tập thiển ngôn ngữ thuật theo ca rao (Recueil de pensées morales philosophiques chinoises traduites vers annamites).

Xin cảm ơn hai ông và giới thiệu cu Đ. L. T. R. (giấy 154 trang, giá 0p cùng độc giả P. H.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi
Tuần lễ này:

Chiếu phim:

NHỮNG KẺ KHỐN NÀ

Hồi thứ ba và hết:

LIBERTÉ LIBERTÉ CHÉRI

Hai cuốn phim đầu chiếu được các b rất hoan nghênh nên buổi nào cũng đông không đủ chỗ ngồi, càng về sau càng nhiều đoạn tuyệt hay. Phim thứ ba những cảnh rối loạn về tháng Juin 18 có đám ma viên thiếu tướng Lamatq có tới vài nghìn người đến dự, thực những cảnh từ xưa đến nay chưa từng trên màn ảnh Pháp. Xin lại xem mau mau kéo hết.

Từ thứ tư 20 đến thứ ba 26 Juin 1934
Chiếu tiếp:

LA CHATELAINE DU LIBA

Đóng theo truyện của nhà văn sĩ danh PIERRE BENOIT ở viện Hàn L. Pháp. JEAN MURAT và SPINELLY c diễn — truyện hay, tài tử đóng giỏi, t là một cuốn phim hay hiếm có.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 15 đến chủ nhật 17 Juin 1
Chiếu phim:

LE DANUBE BLEU

BRIGITTE HELM sắm vai chính tu hay.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI TƯ PHÁP DƯỚI QUYỀN KIỂM-SOÁT CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

GIỚI THIỆU

PHIẾU TIẾT KIỆM SỐ 5 MỚI RA

Phiếu 1.000\$00 đóng mỗi tháng.... 5\$00.

Phiếu 500,00 đóng mỗi tháng.... 2,50

Phiếu 200,00 đóng mỗi tháng.... 1,00

VÀ MỖI THÁNG ĐƯỢC DƯ

BA CUỘC XỔ SỐ BẢO KIẾT

Khi trúng số thì phiếu 1.000\$00 được lĩnh:

A. — Một số vốn gấp bội 5.000\$00
có thể tới 50.000,00
tùy theo phiếu đóng góp.

B. — Một số vốn 1.000,00

C. — Một phiếu miễn góp 1.000,00
đổi cho phiếu trúng rá.

Phiếu 500\$00 và 200\$00 cũng được hưởng quyền lợi này và tùy theo vốn của phiếu

PHẦN TRÚNG SỐ { Cuộc xổ số A... 1 phần trong 30.000 phần { Định 5.000\$
Cuộc xổ số B... 1 phần trong 3.000 phần { cho phiếu 1.000\$
Cuộc xổ số C... 1 phần trong 3.000 phần

XIN HỎI ĐIỀU LỆ TẠI:

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

SAIGON — 26, Đường Chaigneau

HANOI — 53, Đại-lộ Francis Garnier

PNOMPENH — 94, Đường Galliéri

Hay là các nhà Đại-lý của Hội

ĐÃ CÓ BÁN

HỒN BƯỚM MƠ TIỀN

(in lần thứ hai)

CỦA KHÁI HUNG

(Tự lực văn đoàn)

Giá op 40

(Sadep xuất bản)

Có sửa lại vài chỗ

Bìa trắng và dày hơn lần trước.

Tủ sách nhà nào cũng nên có bốn

cuốn sách của Tự-lực Văn-đoàn:

ANH PHẢI SỐNG, VÀNG VÀ MÁU,

NỬA CHỪNG XUÂN

và HỒN BƯỚM MƠ TIỀN

Từ nay mua cả 4 cuốn một lúc được trừ 20%.

NỬA CHỪNG XUÂN

(ĐỜI CỎ MAI)

của Khải - Hưng

(Tự lực văn đoàn)

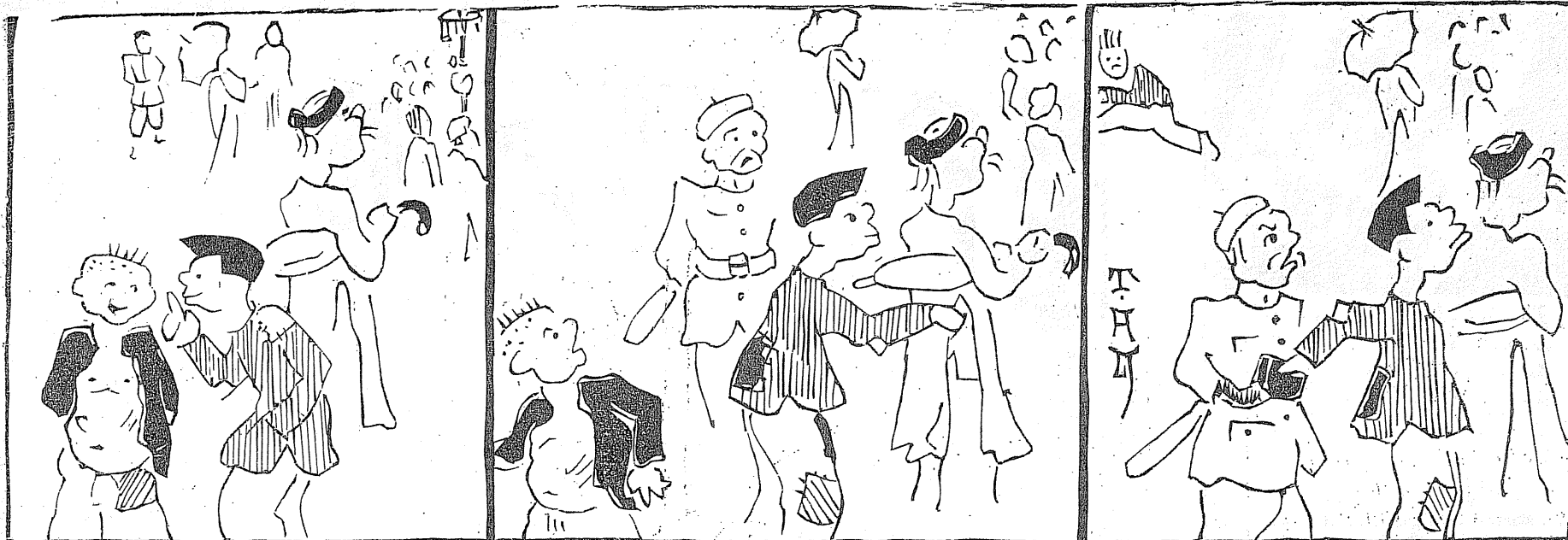
Đầy 298 trang, giá nhất định: 0\$75

(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) v. M. Nguyễn-tường-Tam 1 Carnot Hanoi.

Các bạn mua P.H dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%/. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.



— Mày đừng đứng sau tao

... nếu tao lấy được đưa cho mày thì...

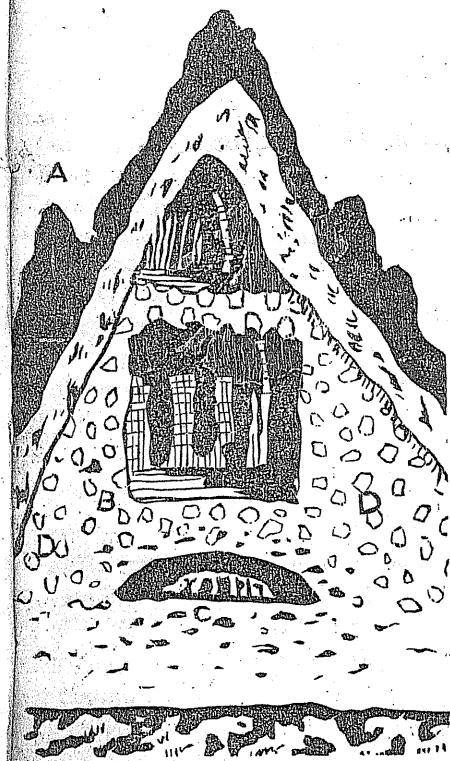
... Này! cầm lấy chạy ngay đi!

II

DÂN kiến vốn không ưa những cái « cửa mới » chỉ làm hư thân, mất nết con người ta, cho nên trong thành bói cũng không tìm ra được một chiếc thang mây.

Các cô thợ vẫn một mực tông cổ: cái định leo lên, leo xuống bằng ba ngón tay, rồi mới leo lên, leo xuống bằng ba ngón tay. Tông cổ, thế mà chắc hẳn!

Tuy vậy, các cô còn cần thận hơn nữa: bao nhiêu ngã năm, ngã bảy, các cô đều xén tròn rộng rãi, vừa để tránh nhau, lại vừa có vẻ khả quan nữa.



THẠM THÀNH



Phòng trên là ấu-trĩ-viên, một nơi sinh, một nơi dưỡng đám dân nước sau này.

Một cái bát đất mới nặn vừa méo vừa nứt khắp chung quanh, đó là cái hình nhà máy để của dân mỗi, nếu ta đem úp chụp mạnh nó xuống. Muốn cho nó về nên thơ, ta gọi nó là phòng loạn cũng tiêm-tiêm được. Nhưng gọi là nhà máy để thì đúng hơn, vì cái buồng ấy có cửa khắp chung quanh, dân mỗi vẫn ra vào tấp nập suốt ngày. Chứ phòng loạn gì mà rộng rãi như ruột trứng, chẳng có chần, màn, giường, chiếu chi hết.

Nếu vậy, cô dâu năm đâu? Nằm ngay trên mặt đất. Cái cục thịt béo húp, béo hip, nằm trần trụi ngay giữa nhà chính là cái bụng của cô ta đó. Cái bụng ấy, nếu rộng thì có thể đem làm được cái túi đựng lột thỏm ba vạn cô thợ như chơi, chẳng nhẽ cô dâu lại chỉ có bụng thôi? Thì hẳn rồi: đầu, ngực và chân, tay, cổ, nếu tìm ở đâu này miếng thịt mà không thấy, thì tất nó ở cả bên kia, vì nó nhỏ xíu, nhỏ xíu, như cái đầu que diêm vậy.

Chỉ vì tấm lòng « đại lượng » ấy mà từ thợ thuyền tới lính tráng, ai ai cũng nhường cho cô ta cái « ngôi chị cả », cái ngôi rất quý báu mà các cô mỗi chỉ dành riêng cho những công dân nào biết lo tới hậu vận giống nòi.

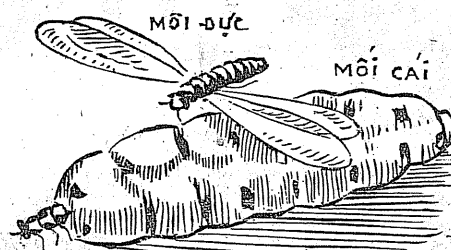
Nhờ cái phúc to tướng của nhà vợ, cậu mỗi dục, chống cô, cũng được hưởng cái ngôi thứ nhì, là « ngôi anh cả », dù đo từ đầu tới đuôi cậu chưa được hai phân tây.

Cả ngày cậu chỉ quần quanh mình cái cô dâu mà chỉ « phải lư » chứ không « vừa đôi » với mình kia để phụng sự. Cậu nhanh trai lắm, nên giữ cái chân anh « cai » trông nhà máy để, cái chân hợp ý sở thích của cậu, vì cậu chẳng muốn ngồi yên cho thiên hạ thì thảo cái tiếng « sang vì vợ » (xem một kỳ sau, sẽ rõ).

Trong khi « chị cả » nằm phưỡn bụng như củ khoai tây dài một tấc ở giữa nhà, và dưới bóng hồng, « anh cả » đang lon ton khắp số này số khác, thì bọn thợ ra vào không ngớt.

Có cô cổ lách vào tận nơi thỉnh an, rồi lại cổ lách ra làm việc. Có cô tìm của ngon vật lạ đem vào. Cũng có cô đến vừa vuốt ve chúa, vừa đề ý dò la xem cái bụng kếp kia đến giờ tuồn chừng ra chưa?

Nếu ta có ý, tắt trong đám thợ sơn sao ấy, ta sẽ nhận thấy mấy cái đầu sắt bóng nhoáng dưới bộ râu dài. Các cô lính? Phải, các cô này giữ chức



tuần-cảnh kiêm chức cai thợ. Các cô vừa giữ trật tự, vừa dục bọn thợ làm.

Ngoài cái vòng lộn sộn kia, mấy hàng lính trận, gươm ngắn, giáo dài, đứng sấp-măng để canh nhà máy: nói là để canh cái bụng kếp của « chị cả » thì đúng hơn.

Nhất là lúc cái máy đang làm việc, cái quăng từ buồng loạn tới ấu trĩ viên, lại càng náo nhiệt hơn nhiều: đàn em tranh nhau đem chứng lên sắp cả vào một nơi rất cần thận.

Ấu trĩ viên rộng hơn nhà máy để nhiều. Mặt tường trồng đầy những rêu và nấm, trông lổm đổm như bức thảm thêu hoa.



TỔ MỖI HÌNH NĂM

Râu ấy, nấm ấy sẽ là đồ ăn của đám con sau này vậy. Cái nuôi sống đã sẵn, lũ tí nhau nở ra chẳng còn lo gì đói nữa. Ngày ngày chỉ có việc tập tành, học những khoa phổ thông, những cái mà dân mỗi cần phải biết ngay như nhau. Rồi sau mấy kỳ thay đổi hình hài, đám lưu học sinh kia mới tới các khoa chuyên môn, như làm thợ nề, thợ mộc, tiểu phu, lính canh, lính trận,... tùy theo tạng mỗi người. Các cô phải theo một quy tắc riêng, rất nghiêm. Duy chỉ có cô nào sau làm « chị » là được biệt đãi mà thôi.

Nếu quả thực « nhất nghệ tinh, nhất thân vinh » thì vinh nhất ở nước mỗi là cái « nghề dễ », cái nghề mà « chị cả » giữ độc quyền, đàn em không sao học được.

(Còn nữa)
Chàng thứ XIII

- A. Tường, thành.
- B. Ấu-trĩ-viên.
- C. Phòng loạn.
- D. Phòng của các em.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phá lỗ khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quí bộ-lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

38, Route de Hué (số cửa chợ Hóm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát-Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát-Tiên, Paul Bert, Hué — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148, Albert 1er, Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương-lượng.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo rồ.

At trữ được 50 bao không thuốc lá hiện CON BƯM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Bưởi đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

ĐẠI BỎ HUYẾT

Chuyện trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hòn, băng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau lưng, rúc xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa hăm hấp sốt, ăn ít, vàng da, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thân thể yếu, da thịt nám, đen trong da-con lâu năm không đẻ, hoặc bị thêm sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1\$00.

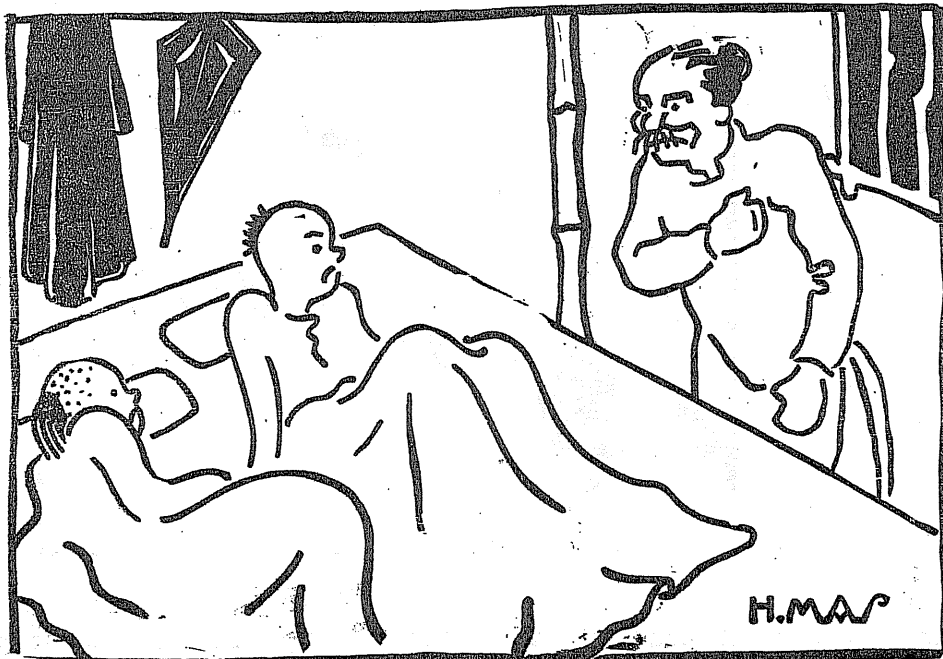
BÁN TẠI: Viện thuốc LẠC- LONG
Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng, Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời. Chắc hẳn giá cũng được hời. Chỉ có hiện AN-THÁI làm được xe đúng như xe «Verneuil» vì sau khi sở ấy tan biến hiện đã mua được các dụng cụ đúng làm xe mà bán hiện lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ. Bàn đồ đồ phụ tùng xe kéo và chambre. Lắp. Có 28 mẫu với dụng cụ lắp mới, đồng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô. Nhận lắp mới và cắt housse xe ô-tô. Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN-THÁI

Số 2: Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI
Rất là phố gần Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

Uhrinư hát đũa đơn



L.T. — Trai đưa gì mà hát gan thế, đưa nào cũng đòi nằm giữa. Thôi cho cả hai đứa bay nằm giữa, để tao nằm hai bên.

Thi vị quá

Nhật-Tân ngày 30-5 bài «Lời thệ hải»:

... Nước buồn nước cũng rầu rầu nê hoa...

Cái nét hoa rầu rầu của mặt nước ấy không biết nó thế nào? Mà nước làm gì có nét hoa?

Khó nghĩ

Cũng số báo ấy, truyện «Thi sĩ» của Tiên Viên:

... Bánh bao! bánh bao! Một trình hai bánh!... Ăn chừng ba bánh thì no mà chỉ mất gần một xu...

Thật quả như vậy! Nhưng mua ba cái thì không biết trả tiền thế nào?

Đố ai hiểu

Thanh - Nghệ - Tĩnh tân văn ngày 25. 5, truyện « Lá thư rơi »:

... Phải, cái con người mà đều chừng lối hăm hai hàng tiền sử đã đến hai chục hàng tình rồi.....

i chưa hiểu câu này.

xin cổ mà hiểu. Phần thưởng sẽ là đọc được câu truyện trên này.

Đi đâu?

Cũng trong bài ấy: Tiếng nói nhẹ nhàng mà hơi run, hai đầu gối như muốn bỏ cổ....

Tội nghiệp cho cô ấy quá, hai đầu gối nếu bỏ cổ mà đi thì không biết nó đi đâu?

Đẹp riêng

Nhật tân số 43, truyện «Đề một tấm lòng» của Tam-du:

...Ngoài cái đẹp thiên nhiên ra, có giáo Hường còn có hai cái vẻ đẹp riêng, cái vẻ đẹp của cái tuổi hai mươi...

Như vậy, tác giả cho cái tuổi hai mươi là một cái vẻ đẹp, lại là một cái vẻ đẹp riêng của cô Hường, người con gái hai mươi khác không có, nhất là người ấy lại không có cái vẻ đẹp thiên nhiên nữa....

Còn một vẻ đẹp riêng nữa là:

...Cái đẹp tinh thần nó ngủ ở mắt trông sâu sa, cái môi cười có ý vị...

Sao tác giả lại đề cho nó ngủ như vậy mà không đánh thức nó dậy!

Lại ngủ nữa

Cũng số báo ấy, bài «Trăng gió Hương-bình» của Tân-nam-Tử:

Cái tinh thần (tôn giáo) bất tử vì nó là tinh thần của vũ trụ..., cái tinh thần nó ngủ ở trong những viên gạch vỡ nát, trong những tảng đá rêu phong hay trong vạn vật....

Ông Tam-du có cái tinh thần ngủ ở trong mắt và môi, ông Tân-nam-tử lại có cái tinh thần ngủ ở trong những viên gạch và đá.

Hai ông giống nhau đều bởi cái chỗ ngủ ấy cả.

Cũng chưa hết ngủ

Vẫn trong bài ấy: ...Có nhẽ cái tâm sự mình,

nàng đã đem ngủ ở trong cảnh đêm khuya này vậy...

Sao nàng lại chỉ đem có cái tâm sự, mà không đem ông Tân-nam-tử đi ngủ quách cho xong truyện!

Giống vật gì

Cũng số báo ấy, «Ph hay không» của Lục-ly:

...Nếu hội nghị (tài bình) mà chịu hoàn toàn thất bại, nếu cuộc hòa-bình mà duy trì không song thì cái giống họ tay, hai chân là cái giống nhà mình đây sẽ ra thử coi vật gì chứ không phải là người nữa...

Nếu không phải là người thì là con khỉ rồi còn gì nữa. Nhưng tại sao cuộc hòa-bình duy trì không song lại có thể làm cho cái giống nhà mình đây (sao lại nhà mình?) thành ra con vật được?

Cái giống hai tay, hai chân là ông Lục-ly kia cũng khéo rắc rối lắm.

Cũng đủ

Cũng vẫn số báo ấy, bài «Đề một tấm lòng»:

....Một mắt liếc qua cũng đủ thu được cảnh người ở trong phòng....

Nếu cả hai mắt liếc thì hóa ra thừa, mà không khéo lại thu được cả cảnh ở ngoài phòng nữa.

Bao nhiêu tuổi

Cũng trong bài ấy:

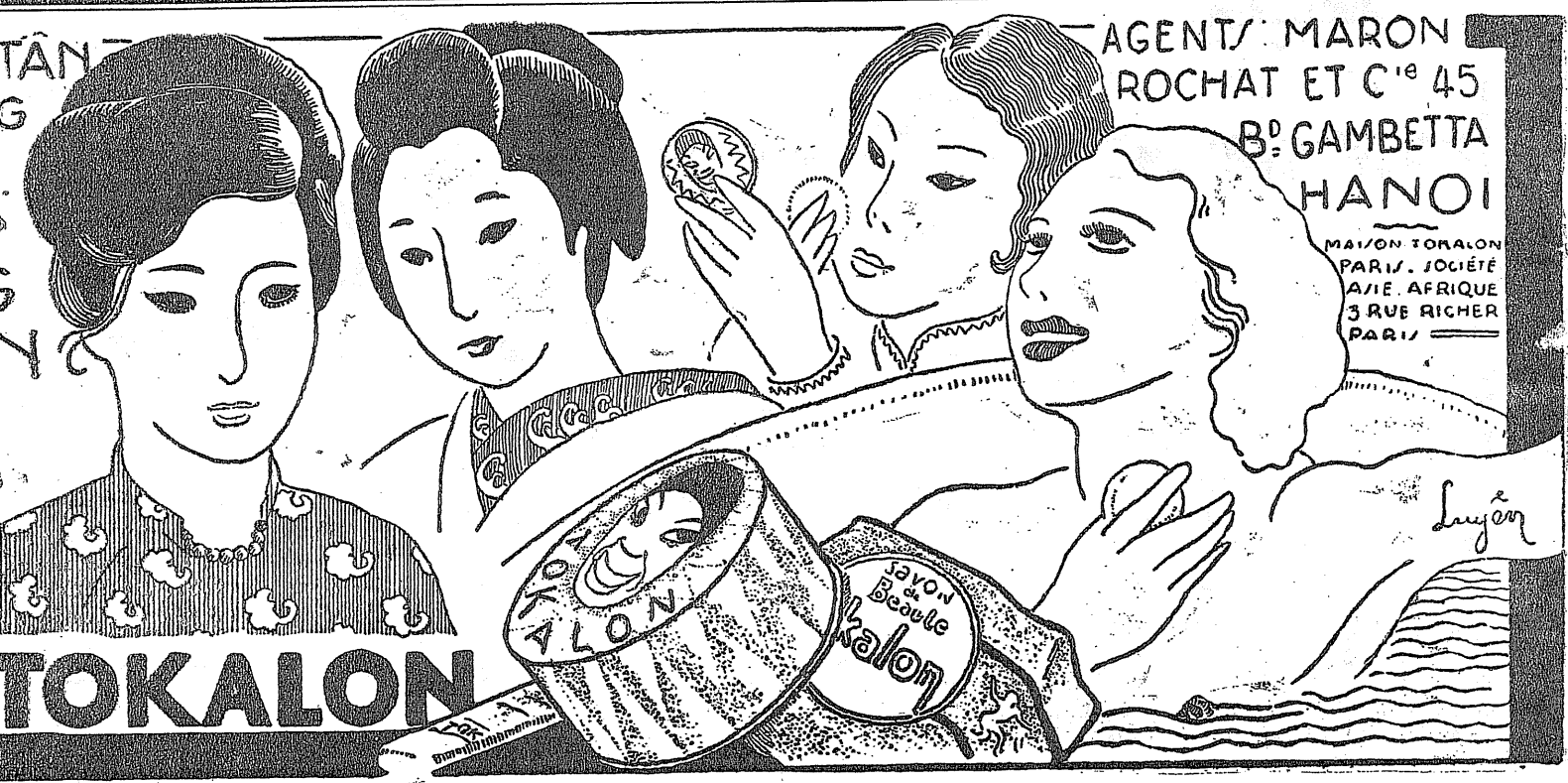
....Tuổi thực thì Hòa năm nay đã hăm nhăm... Hòa một trang thiếu niên như người bạn là Tiến đã giới thiệu, nước tuổi chừng độ ngoài hai mươi....

Tuổi thực thì hăm nhăm, mà nước (sao lại nước?) tuổi thì chừng độ ngoài hai mươi. Thật lý luận lắm!

Nhất Dao Cạo.

ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN THỜI AI CŨNG DÙNG KEM PHÂN SÁP VÀ PHÒNG TOKALON





AGENTS: MARON ROCHAT ET C^{ie} 45 B^o GAMBETTA HANOI
MAISON TOKALON PARIS. SOCIÉTÉ A.I.E. AFRIQUE 3 RUE RICHER PARIS

TOKALON

Viễn - đông Tôn - tích hội

HỘI TỰ BÀN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 392
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ tư 30 Mai 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở
Saigon số 68 Boulevard Charner do ông Keller chủ tọa, ông Phan-
và ông Đào-trọng-Đủ dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-soát
văn-Tiết của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở đầu trúng: 5.000\$	26532	Phiếu này chưa phát hành
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	1857	Phiếu này ở Saigon không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	4857	Phạm-an-Ninh, 121 phố Bonnal Haiphong đã góp 40\$, trúng lĩnh về 1000\$
	7857	Trần-dinh-Mân, Quảng-ngãi, đã góp 4\$, trúng lĩnh về 290\$
	10857	Huỳnh-van-Ve, nhà Socony Saigon, đã góp 5\$, trúng lĩnh về 500\$
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	1078	Viviès Albert, 4, phố Tabert Saigon đã góp 50\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000\$ có thể bán lại ngay lấy 520\$
	4078	Nguyễn-văn-Thương, Saigon, đã góp 40\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000\$ có thể bán lại ngay lấy 516\$
	7078	Ngô-châu-Liên, Djiriang (Trung-kỳ) đã góp 20\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000\$, có thể bán lại ngay lấy 508\$
	10078	Nguyễn-du-Lục, 263, phố Maréchal Pétain Haiphong, đã góp 7\$50, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 500\$, có thể bán lại ngay lấy 233\$
	13078	Thi-kim-Xương, 88 phố Cantonais Faifoo, đã góp 1\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay lấy 100\$40

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 29 Juin 1934, hồi 11
giờ sáng tại sở Tổng cục Hanoi số 32, phố Paul Bert.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juin 1934
định là 5.000 \$.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

ĐÀ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt
lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn
cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; kể ợ hay đánh trung
tiên thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đó
như thế gọi là đau bụng kinh niên.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày
không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay búng heo,
đau bụng đầy bí bịch: đau như thế gọi là đau bụng phòng tích.

Ái mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu
sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM

BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bạch đới hạ. Hoặc hội tử
cung hư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khi sanh dễ tắc trở não động tử cung, hoặc bởi
hơi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bệnh phong tình của đàn ông
truyền nhiễm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chẳng yếu, tử cung sai,
tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vết thương, đau rang hai bên, đau trắng dạ dưới.
đau thất ngang lưng, đường đại bón uất, đường tiểu không thông, huyết trắng
ra dầm dề có giấy có nhớt, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống BÁ-ĐÀ
SƠN-QUÂN-TÂN không cần bơm rửa mà bệnh lặng lẽ. — Đờn bà có thai, đờn bà
mới sanh dễ đau tử cung uống càng niệu nghiệm. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.

TAM TINH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN

Thuốc để giúp cho bạn thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và huyết-tinh.
Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không năm
chiêm-bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhả
ra là huyết-tinh, làm cho đau thất ngang lưng, tay chân nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng
ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN thì bệnh dứt tuyệt.
Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày

VÔ - VÂN - VÂN DƯỢC PHÒNG

Chủ-nhân Y-học-sĩ bào-chế THUDAUMOT (Nam-kỳ)

Đại-lý: Nguyễn-hữu-Phổ, Tourane

Còn nhiều môn thuốc khác, rất thần hiệu cần dùng nhiều đại-lý ở Tonkin.

BÀI HÁT MỪNG BẮC KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mái rượu nhà uống ngon
Nghĩ thời sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có nay.

Nam nhân, nam-tửu

Người Annam nay uống rượu annam.

Thật tha hồ cất chén với tri-âm,

Bỏ nhớ vụng thương thăm bao những lúc.

Chất gạo có say không nhưc óc,

Hơi men cùng nhấp lại mềm môi.

Trải tang thương non nước đầy vơi;

Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.

Rót đầy chén, uống choi choi cạn,

Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.

Yêu nhau một hợp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tân-đà

TÂN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-NHIỆU

gửi mừng. Vay xin có nhờ chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng để
quốc-dân đồng lâm.

CÔNG-TY RƯỢU VÂN-ĐIÊN lại cáo

GIANG - MAI

Chống tuyệt nọc!!

Nồi hạc, dật thịt, sốt, mình mẩy mần tít
bất cứ nặng nhẹ, v. v...

Dùng 1, 2, 3 lọ, giá 0\$70 1 lọ khỏi rứt ngay.

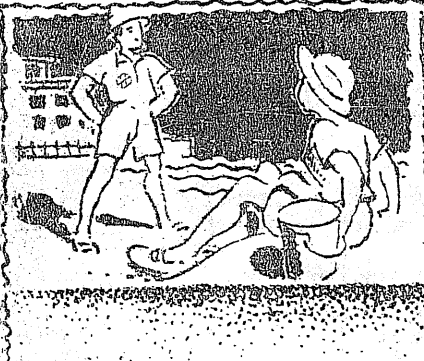
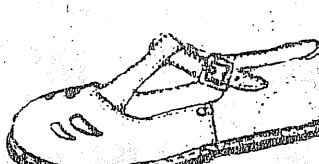
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

THUỐC LẬU

khỏi rứt hần!!!

Bất cứ nặng nhẹ, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp.
nặng 5, 6 hộp là khỏi tất hần. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mây, Hanoi

**chaussures
D'ENFANTS**

pratiques, confortables, hygiéni-
ques bon marché - Été 1934 -
Fabrication à la machine.

VANTOAN RUE DE LA SOIE
N° 95 - HANOI



GECKO

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỎI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠ:

Hanoi: 58, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabouraud
Phnom Penh: 4, Rue Ohier



RUỒU-BÒ VIN 33.500

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIA... : 2 \$ 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI

HARMACIE CHAZAGNE .

59 RUE PAUL BERT . HANOI .

HARMACIE BROU/MICHE .

36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .

Imp. Trung-Bac Tân-Vân

LeGérant : Phạm-Hữu-Ninh